

SỐ 168 NAM - THU TÙ

THU' SAU 27 DECEMBRE 1935

Phong-hóa

Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quan Thánh - Hanoi. Giấy nói: 874 - Giấy thép tắt Phong-hóa
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.
Mua báo hè từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. trưởng Tam giám đốc.

Tham khảo Phim may Thúi sanh

MÊ MUÔI THÁNG VĂN MINH!

Ông Đốc lý Virgitti muốn cho Hanoi văn minh nên
đã quả quyết bài trừ bọn đồng bóng và đốt mã.
Bọn này dưa vào khoản «Tôn giáo bất khả xâm
phạm» trong một bản Hòa ước Pháp-Nam để xin
chính phủ cho được tự do như trước và đã xin
được (tuy đồng bóng không phải là một tôn giáo).



Sau khi đã xuất toàn đội âm binh, yêu quái, [thần] công, voi, ngựa,
bọn Đồng Bóng đại thắng. Ông đốc lý dành giờ tay chịu hàng.

TU LUC VANDOAN
TUAN BAO XA HOI
VAN CHUONG TRAO PHUNG
SO IN NHIEU
NHAT CAC BAO
O TRONG NUOC
TU LUC VAN DOAN

CÒN HAI SỐ NỮA

SỐ MÙA XUÂN
NĂM 1936

TÙ NHỒI DIỄN LỚN

TÔN GIÁO...

NG đốc lý Hanoi muốn bài trừ những sự mê tín dị đoan của người mình. Lũ « bà đồng », « cô đồng », họ biết họ sẽ không có quyền quyết rũ những người yếu bóng vía vào cái hội nhảy đầm trước mặt thánh nứa, họ bèn rủ nhau giữ gìn miếng ăn của họ, làm đơn kêu nài.

Gần đây, họ đã đắc thắng. « Nhà nước đã tuyên bố rằng theo hòa-ước Pháp-Nam năm 1885, thì tôn giáo của nước Nam, nước Pháp không có thể đụng chạm tới. »

Nhưng... những đồng bông nào có phải là một tôn giáo. Chỉ là một sự di đoán, làm lợi cho một bọn quý quyết đì lửa dàn ngục tối. Nếu bày giờ tôi đè chiếc ghe mây lên một cái bệ, rồi thắp mây nén hương nghi ngút, sự tôi làm đó có phải thuộc về tôn giáo không? Chắc ai cũng trả lời rằng không. Ấy, đồng bông cũng như vậy.

Tuy thế, những điều tin nhảm của họ vẫn được coi như một tôn giáo bắt khả xâm phạm. Họ sẽ tha hồ mà nhảy nhót uốn-éo, làm nũng, ban lộc... ông đốc lý chỉ có quyền đèn nhìn họ múa men. Hoặc giả ông ấy muốn bắt chước họ nhảy, thì cũng có quyền bắt chước.

Ông Đốc-lý còn một quyền nữa, là đánh thuế bọn này.

SỞ XE LỬA, HÀNH KHÁCH VÀ HỘI CHỢ HAIPHONG

1 bảo sở xe lửa mấy năm gần đây lô vồn, đến nỗi phải tìm hết cách dìm các nhà có xe ô tô hàng chạy đê chiếm lấy khách của họ? Đó là một câu nói đùa... đối với những người đi xe lửa hôm chủ nhật vừa rồi.

Hôm ấy là ngày đầu của hội chợ Haiphong.

Từ 5 giờ sáng đã có người đứng đợi ở ga Hanoi để lấy vé. Đến 6 giờ, xe lửa toa nào cũng chật như nêm cối, người lên sau không còn chỗ mà đê chàm nữa: ai còn dám bảo chỉ có hành khách ô tô hàng mới là cá hộp! Lạ một điều là sở hỏa xa bán chỗ ngồi, chứ có bán vé xe chỗ đứng đâu, mà bắt thiên hạ chịu om như vậy.

Hành khách hôm ấy thật chỉ được đứng có một chân, tuy rằng sang đến Gia-lâm, sở hỏa xa đã cho ngồi thêm một toa hạng ba nữa.

Vậy một bàn chân đê lên xe lửa toa hạng tư phải trả 0\$60. Một chiếc ghế chiếm một chỗ có thể đê được mươi bàn chân: thành thử ra một chỗ ngồi phải trả giá $0\$60 \times 10 = 6\00 mới đúng. Kẽ cũng hơi đắt một chút.

Xem đó mới hay hội chợ Haiphong có lợi cho sở hỏa xa rất nhiều. Những lợi thi hưởng lợi, mà sở hỏa xa không phải bỏ ra một xu nhỏ thuê hàng trong hội chợ. Giá bắt sở hỏa xa phải cung vào quỹ của hội chợ một số tiền rất to mới phải.

Nhưng sự phải ít thấy có lăm, cũng như ta ít thấy sở hỏa xa đê ý đến hành khách đi xe lửa vậy.

HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ SAIGON

T RONG khi Hội đồng thành phố Ha-noi bàn về việc thuế cư trú, hội đồng thành phố Saigon bàn về đơn của bốn ông nghị lao-dộng xin tăng số hội viên annam bằng số hội viên Pháp và bỏ những điều khoản về việc ứng cử hội viên thành phố annam: 25 tuổi và 25 đồng bạc thuế.

Đơn ấy đã bị đa số hội đồng bác. Đo là sự ta có thể đoán trước được. Nhưng sự ta không đoán được, là cách hành-dòng của hai ông nghị annam Chiêu và Vang. Hai ông này tuy mũi tết mặc dầu, nhưng có làm cho nó lõi ra; hai ông bèn đồng lòng hiệp tác với nhiều ông nghị tây bắc cái đơn nọ. Điều đáng buồn cười hay — đáng cười — nhất là hai ông lúc ra ứng cử hội viên thành phố có hứa rằng sẽ xin tăng số hội viên annam.

Dân đã biết tính hai ông như vậy,

thì lần sau có bàu hai ông lại, nên bắt hai ông hứa rằng sẽ xin giảm số hội viên đi. Như vậy, tất hai ông sẽ xin tăng số ấy lên: thế mới là biêt của, biêt người...

THI TRI HUYỆN

C ÁC ông tấp tinh deo thẻ bài ngà và vận áo thụng xanh đã thi xong kỳ thi viết. Họ chỉ còn đợi ngày thi vấn đáp là trỗ tài Tô-Tần, Trương Nghi để cho hội đồng chấm thi biết rằng lưỡi họ mềm và không sương.

Nhưng có một điều đáng đê ý, là không có một người cử nhân, tiến sĩ nào ứng thí cả. Điều đó, nhiều người lấy làm lạ, vì họ cho rằng người annam nào cũng có một ông quan ở trong bụng. Trước kia thì thế thực, nhưng bây giờ, ông quan ấy đã tiêu di rồi. Họ may chỉ còn ở lại trong óc bọn ông Phạm-kim-Khánh bên báo Xứ-sở mà thôi.

Tuy vậy, không phải là vì các ông cử nhân, tiến sĩ đều có bộ óc mới cả đầu. Trong bọn các ông ấy, vô số người muốn đội mũ cánh chuồn. Nhưng họ đã khéo cầy cục xin đi tri huyện trước ngày mở kỳ thi cả rồi: như vậy, không phải là họ không muốn thi, mà là họ « chuồn » kỳ thi ấy vậy.

Tu Ly

HỘI CHỢ HAIPHONG

SÁC bạn đê tôi tìm một thi dụ. Vì von là nhược điểm của tôi. Tôi ví hội chợ Hải-Phong như một cô con gái, lần đầu tiên ra mắt mọi người. Một cô trang điểm với vàng, và nhai quyết tâm cho mọi người phải vira ý.

Đối với chị cả nó là hội chợ Hanoi, nó kém phần tùng trá, nhưng nó hơn về sự phục sức mới lạ. Người đẹp nhưng đã có tuổi và nhín sao bằng một cô cũng đẹp lại mới lớn lên?

Đối với chị thứ hai của nó là hội chợ Nam-dịnh không có vẻ dài các, hủ lâu, cầu nè, rực rỡ. Cố Nam-dịnh dùng cờ quạt, hương án để đón người ta đến thăm cũng như cô con gái kém duyên rái chiếu cap điệu trên lối đi của chàng rể. Cố Hải-phong chỉ soi gương đánh phấn, gọi người ta đến bởi cái nhan sắc của mình.

Còn đối với hội chợ Hà-dong? Hà... hội chợ Hà-dong... Cố Hải-phong sẽ báu mới: con bé quê mùa này đếm sáu làm gì? Mà có phải là một hội chợ không dã?

Vậy, lần đầu tiên xuất hiện, hội chợ Hải-phong đã có thể tự phụ là sinh đẹp nhất, và nhín nhất, và dã có thể nguyệt đây nguyệt đó như người ta nguyệt những cô nhạn sắc kèm mình.

Nói thực ra, thì hội chợ Hải-phong không phải là một cô con gái, mà càng không phải là một cô con gái biết nguyệt.

Hội chợ Hải-phong chỉ là một hội chợ. Đến đây, tôi lại tìm được một cách so sánh thiết thực hơn!

Tôi ví hội chợ Hải-phong như một cuộc đấu-xảo thuộc địa Marseille hay cuộc hội chợ quốc tế thu nhỏ lại.

Những căn hàng làm theo những kiểu vẽ ý vị và công phu, dàn xếp một cách kỹ thủ, đứng lên với những hàng cây lớn làm cho vẻ đẹp tăng lên bởi phần,

Đi ở trong này tôi tưởng như đi trong hội chợ rừng Vincennes (mà tôi chưa được dại bao giờ, nhưng được biết ở trong các tranh ảnh.)

Nhưng muốn nói một cách thiết thực hơn nữa, thì tôi chỉ có việc nói: chủ nhật vừa rồi, tôi đã đi xem hội chợ Hải-phong

Và cứ thực thà, cứ ném na nói truyện cho các bạn nghe về các điều tôi đã trông thấy.

Điều trông thấy trước nhất, theo đúng thứ tự, trước khi bước vào cửa hội chợ, tất nhiên là cái cửa hội chợ. Một cái cửa cao, giản-dị, nhưng có mỹ-thuật, rộng mở để đón chúng tôi. « Rộng mở » chỉ là một cách nói, vì muôn qua đó, người ta phải bô ra ba xu tiền mồi lợ, và nếu ngài không có tiền lợ, thì ngài bỏ cả một hào — tuy hội chợ không phải là một cuộc lạc quan.

CÚ MỐI LẦN TẾT

SỐ MÙA XUÂN

(báo PHONG HÓA)

DEM MÙA XUÂN VÀ SỰ VUI VẺ
ĐẾN CÁC GIA ĐÌNH AN NAM !

IN GIẤY HƠN NĂM NGOẠI

Bìa của Ng. gia-Trí vẽ « XUÂN VỀ »

Phụ bản của Trần-bình-Lộc vẽ « NGÀY XUÂN LỄ CHÙA »

SẼ IN Ở NHÀ IN VIỄN ĐÔNG

Tuy tốn nhưng chắc chắn là lột được hết tinh thần của bức vẽ

MỘT CUỐN BÁO GIẤY, BÌA CỨNG, IN MỸ THUẬT

Chúng tôi dự định in sớm để có thể, bắt cứ ở đâu: Hanoi, Saigon, Huế, Rạch Giá, Quảng Ngãi, Hưng Hóa, từ Lao Kay cho đến Ca Mau

SỐ MÙA XUÂN SẼ BÁN

trong cùng một ngày

dễ mày vạn độc giả trong nước được bắt đầu vui

cùng một lúc

CH. MAU'S

BÁN ĐẠI HẠ GIÁ CUỐI MÙA

Vi, không muốn sang năm, hàng cũ còn đọng lại, mục đích đê hiệu CH. MAU'S lúc nào cũng có hàng mới; mỗi năm đến ngày 15 Décembre - 15 Janvier,

hiệu DAN-MOI không nhận may nữa chỉ riêng bán tissus, bán theo từng coupon 2^m60 - 2^m70 - 2^m80 và 3^m00 có nhiều coupons 1^m50 - 2^m00 để may cho trẻ con.

Mua hàng ở DAN-MOI hay ở hiệu CH. MAU'S sẽ chỉ tính 10\$00 façon thôi.— BÁN NHƯ BIẾU KHÔNG

... ưng quyền thi (tuy chỉ là mấy tờ giấy) cũng tý tích, cũng đệ trình quan trên... cũng súc cho biết... chỉ khác một nỗi là bây giờ không phải vác lèu chiếu, không phải viết chữ nho mà thôi.

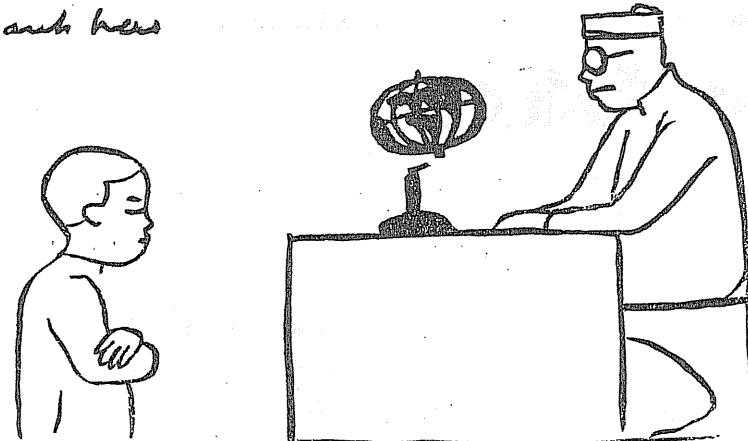
Nhưng thời nào... chữ ấy. Có cần gì cái đó, miễn là cái tình thần cuộc thi vẫn giữ còn, trước sau như một thì thôi.

Các nhà thủ cựu chắc bây giờ không buồn rầu, than tiếc nữa. Vì ngày trước cũng như bây giờ, kỳ thi làm quan còn, mà cái tình thần sĩ tử, trường quan cũng vẫn còn.

Thạch-Lam

(Xin xem Tin sau cùng về cuộc thi tri huyện đăng ở trang 4 mục Cuộc điếm báo).

Thanh-hoa



THÀY. — Anh Tý, sao quả địa cầu lại bẹt ở hai đầu thế này? Anh có biết không?

TÝ. — Thưa thầy con không biết ạ. Từ năm ngoái đến giờ con có động chạm gì đến đâu.

TẮC KÈ NG. THIẾN LÃNG

OT hôm đi xem vườn Bách thú ở trại hàng hoa, tôi đương ngắm con tắc kè, một thứ bú rù, bỗng sức nhớ đến contắc kè. Sự liên tưởng bắt tôi nghĩ đến ông Nguyễn-tiến-Lãng, nhà văn sĩ có tài, có tiếng ở Hà thành.

Cầu được ước thấy. Tôi bỗng hoa mắt, mơ màng tưởng cái chuồng tắc kè là phòng tiếp khách của nhà văn sĩ. Những cái chấn song sắt bỗng hóa ra những đồ mỹ lệ bày giải đặc: này mấy chiếc bàn, ghế kiều tối tân, kia trên mắc treo những bộ áo tây sang trọng, nọ những ván bằng đóng khung, những bộ tinh treo lủng lẳng...

Trông thấy tôi, ông Lãng lắc đầu nói:

— Tôi buồn lắm ông ạ.

— Khốn nạn, có việc gì thế?

Ông Lãng lấy khăn lau nước mắt, thởn thức:

— Đến mùa đông rồi!

Tôi ngo-ngác không hiểu. Ông vội giáng:

— Mùa đông lạnh lẽo... Hoa soan hết Ve sầu chết...

— À ra thế. Thảo nào ông buồn cũng phải. Nhưng vì buồn, ông đã làm được bài thơ rồi còn gì.

Ông Lãng bỗng cười, sung sướng:

— Ủ nhỉ. Hoa soan hết... Ve sầu chết...

Rồi ông ngẫm nghĩ, nói:

— Thảo nào có người khen tôi có cái lốt thi sĩ. Nếu ông không nhắc cho, thì tôi không biết là tôi có tài xuất khẩu thành chương... Hoa soan hết. Ve sầu chết... Mạch văn đi nhẹ-nhang như mạch văn Tú Mõ vậy!

Tôi mỉm cười, nói:

— Vả ông cũng giống Tú Mõ...

— Tôi giống Tú Mõ?

— Vâng. Ông giống Tú Mõ ở chỗ hay ca tụng nết hay của người, của vật. Tú Mõ thì nay phở đức tụng, mai điếu đức tụng... còn ông thì nay tụng đại nhân nọ, mai tụng đại nhân kia... Ông chẳng giống Tú Mõ là gì.

Ông Lãng ngẫm nghĩ, hai con mắt mơ màng nhìn những chiếc bội tinh treo ở tường. Rồi như ở một thế giới khác, tiếng nói của ông rót vào tai tôi:

— Tôi lại giống Tú-Mõ ở chỗ thành thực nữa. Tôi không như ai thấy người ta hay, người ta giỏi là dèm, chê; những lời ca tụng các đấng đại hiền, các vị đại thần của tôi đều do tâm khảm của tôi mà ra cả.

Nói xong, ông lại mơ-màng, trên cặp môi hồng nở một nụ cười bí mật.

Tôi nói:

— Vậy mà có người bảo ông là một con tắc kè, tùy theo chỗ nấp mà thay đổi màu da.

Ông Lãng vẫn mỉm cười, đáp:

— Tôi không phải là con tắc kè. Nhưng, ông nghĩ mà xem, con tắc kè nó có tội tình gì mà người ta khinh dè nó. Nó thay đổi màu da là vì tình tự nhiên của trời phú cho nó, cũng

như trời đã phú cho tôi cái đức tính hay khen người. Nó thay đổi màu da, nhưng nó thành thực mà thay đổi màu da. Thành-thực là đủ cho người kính rồi.

— Có lẽ. Thí dụ như ông bang Bạnh thành thực lên mặt, ông Lê Bỗng thành thực yêu kim khánh...

Nhưng ông Lãng nghe tôi nói, chỉ nhìn mấy chiếc ván bằng và bội tinh. Một lúc lâu, buồn rầu ông bảo tôi:

— Người ta dèm pha, hủ-báng tôi nhiều, ông ạ. Là vì tôi tuổi trẻ, tài cao, lại chưa có vợ. Nhưng rồi đấy ông xem, thế nào tôi cũng lấy được vợ đẹp và sang, thế nào tôi cũng để tiếng ở đời. Thế nào là con trâu chết đi đê da, người ta chết đi đê tiếng. Tôi thế sẽ cũng như con trâu kia vậy.

Sau mấy lời vang ngọc đáng ghi ấy, ông Lãng bỗng biến mất. Còn tôi, hết hoa mắt, chỉ còn thấy con tắc kè nhảy nhót trong chuồng.

Tu Ly

TƯ VI NHÂN VẬT

SỐ 3.— NGUYỄN BÁ TRÁC

Câu trảug giải :

Nhà văn chủ trương thuyết « nghệ thuật vì thê bài ngà », Sau khi đã quan sát tình hình các dân-tộc ngoại quốc, nay chỉ chuyên nghiên cứu dân quê Thanh hóa. Kết quả chưa biết ra sao.

(Ai Đạm, Huế.)

Một câu khác :

« Hoạn nạn » du ký,

Hoạn đờ du ký,

Du vây thay! Du vây thay!

(Nguyễn thế Hùng, Hanoi)

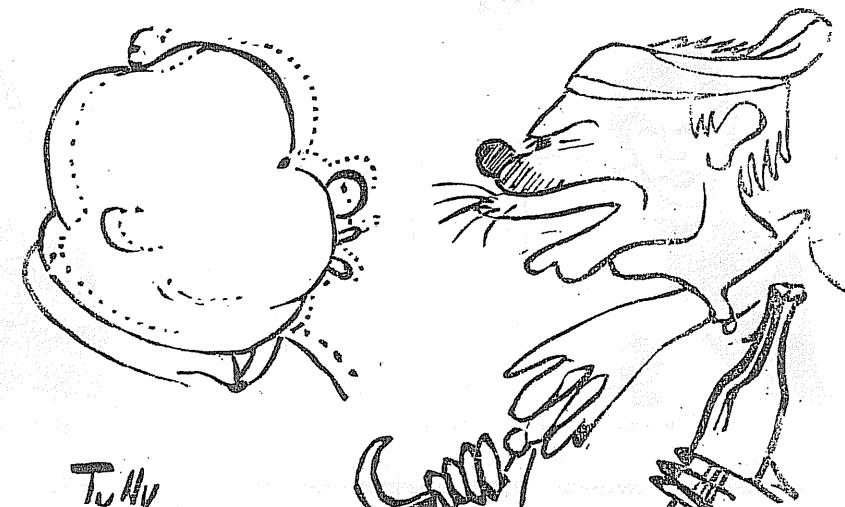
(Ông Ai Đạm xin cho biết tên thật, chỗ ở và muốn lấy sách Đời này hay báo).

MỘT Ý MỚI

của

BƠI NAY

(ĐẾN SỐ SAU SẼ RÕ)



XÃ XỆ — Chà! dạo này bác uống nhiều rượu thế thì thiệt đến mấy nám sống mất

LY TOÉT — Nhưng tôi đã trông một thành hai lúc tôi còn sống

MỚI XUẤT BẢN

Giang Hô

của TRẦN BÌNH LỘC

một truyện tâm tình khe

khắt của một nghệ sĩ

giá 0\$40

CÔ TÔ XUẤT BẢN

ĐỜI NAY ĐỨNG BẢN

15 JANVIER 1936 !!!

Nhà thuốc LE HUY PHACH sé lại n° 149, Rue du Coton — Hanoi

CÁC THƯ THUỐC CHỮA BỆNH:

lau, dương-mai, hạ cam của hiệu LÊ-HUY-PHACH
là những thứ thuốc độc-tài, uống vào khỏi ngay xưa nay
chưa từng đâu có. Khắp Đông-Dương ai cũng biết tiếng.

VAI TIRANG CU'O'I CO'T

CUỘC ĐIỂM BÁO

TƯ TƯỞNG HAY

ÔNG Hòa Trai ở báo Tân Tiết là một người « tư tưởng »—không phải người tư-tưởng bằng dà của Rodin — ông đem hiến độc-giả một mớ tư-tưởng của ông, nhiều câu thảm trầm và ý-nghĩa lắm.

Đại khái như :

— « Mặt trời đều đứng bóng phải xé, trăng đến tròn phải khuyết. Người có lúc sauh lúc tử...mây có khi họp kia tan... ấy là luật tự nhiên của tạo hóa như vậy ».

Hay là :

— « Rượu càng uống càng say, vàng càng có càng ham ».

Nhưng mà câu tư-tưởng thảm trầm nhất của ông ta là câu sau này :

— « Muốn cải lương thì phải nên xét xem cái cuộc gì nước mình đã có sẵn, đã có tinh-thần, dù có gốc dẽ, rồi cứ đó đó mà phát đạt lên, thì mới gọi là cải-lương. Nếu muốn pha động tây, pha động tàu thì thiệt là lịch sự (!) nhõ nhăng, vẫn minh ba rọi, chớ gọi là cải-lương sao được? »

Theo ý ông, thi phải « phát đạt » cái cuộc gì mình có sẵn mới là cải-lương. Ví dụ như tục lệ ở làng, sỏi thịt và chiếu trên chiếu dưới ở đình, đồng bong, tế-lê, vân vân... đều là những « cuộc » dù có gốc rẽ (mà rẽ ăn sâu lắm), đã có tinh-thần (tinh thần lắm). Vậy nước ta muốn « cải-lương » sao cho ra cải-lương, thi phải tìm cách như ông Hòa Trai, làm « phát đạt » những cái đó lên mới được.

Nếu không, làm sao có được những người « tư-tưởng » như ông ta.

ĐẠI LUẬN

NGOÀI Bắc ta không còn ai là không biết đến cái danh của nhà văn-sĩ kiêm dược-sĩ Nguyễn mạnh Bồng. Những công việc làm và văn ông viết chắc mọi người còn nhớ cả.

Ít lâu nay không thấy ông lên tiếng trong làng báo Bắc-hà nữa, vẫn thường ông thôi viết văn đề nghiên cứu những vị thuốc cứu đời (hiện dã cứu được nhiều người lắm rồi, mà trong số đó có cả ông nữa).

Ngờ đâu ông đã lần vào Nam, đem tài ngôn luận lay chuyển đồng bào trong đó.

Trong mấy số báo Tân-Tiết, ông luôn luôn đại luận về những vấn đề to tát, như tinh-thần, ái-quản, ái-quốc, và cái nguyên nhân suy-nhuộm của dân tộc ta, hoặc là tự hỏi « ai là thượng lưu ? », rồi lại tự trả lời lấy.

Toàn những vấn đề lớn lao cả.

Những ý tưởng của ông ta đều là sâu-sắc, mạnh-mẽ và nhất là thực-thà.

Về thượng lưu, ông viết :

— « Năm, sáu năm gần đây có một thứ người tự xưng là bọn thượng lưu, trên báo chí, trong tạp chí, dưới ngọn bút, giữa tờ giấy, cho đến ngoài đường phố, trên hội trường, đâu đâu cũng thấy nhan-nhản hai chữ « thượng lưu »...

Về cái quan-niệm danh-dự của quốc-dân, ông viết :

— « Ôi ! mầu-nhiệm thay ! là cái đức chuộng danh-dự ! Mạnh mẽ thay ! là cái đức chuộng danh-dự ! mạnh mẽ thay ! là cái lòng muốn danh lợi !! »

Ta không cần có lời bàn. Ông Mạnh

Bồng— cái tên đó cũng đủ ý nghĩa lắm rồi— là người hơn ai hết, có đủ tài liệu luận về những sự đó.

Thach Lam

TIN SAU CÙNG

(Tiếp theo bài « Trở lại xưa » ở trang 2)

Trong kỳ thi tri huyện ở Bao-Đại thư viện (Huế) các thí sinh được phép hút thuốc (chắc thuốc lá và thuốc lá) ngay trong phòng thi — Có lẽ bởi tại hút thuốc có thể giúp cho nguồn văn các thí sinh được dồi dào.

(Tin Gazette de Huế).

Xem như vậy thi cuộc thi sĩ hoạn này đặc biệt là một cuộc thi làm quan cũng như những kỳ thi ngày xưa. Vì ngày xưa ngoài lều chiếu đem theo, thí sinh không bao giờ quên đem cái diều cầy và mồi lửa, để lúc nào cao hứng thì kéo một hơi dài.

Giá trong kỳ thi bây giờ, người ta cho phép mang cả cơm nắm với bánh dò vào phòng thi nữa thì hay quá. Như thế mới hợp với « có thực mới vực được đạo » của các cụ ta ngày trước.

Vậy cái tinh thần « trường thi » xưa có đâu mất mà thiên hạ đã vội lo.

Tôi xin chúc cho các người trúng cử kỳ thi sĩ-hoạn này, sau khi bái tạ trường quan và vinh quy báu to, sẽ được các thiếu nữ ném quả cầu duyên như trước. (Dụng cách ném confetti có khác một đỗi chút).

Thach Lam

CẨI CHÍNH — Trong mục C.Đ.B. số trước, bài « Khi quá » là của Thach Lam chứ không phải của C.V.Uân như nhà in đã làm.



THẦY GIÁO — Viết phạt mỗi người 500 lần « Chúng ta không nên phí giấy và tách »

TRẢ LỜI CÔI DƯƠNG

Được thư của bạn Côi-Dương
Thả « giòng nước ngược » trôi sang tỉnh

Hà,

Gửi lời thăm bạn làng thơ,

Hồi tin Tú-Mỗ bây giờ ra sao.
Cho hay đúc ngủ thế nào,
Có bằng được bạn thi-hào đó chăng.

Đáp thư, xin thú thực rằng
Để đây, đúc ngủ chẳng bằng tôn huynh.

Bởi còn lo việc mưu sinh,
Mắt mà quá nhíp, miệng đánh nghẹt [nhai].

Vả chăng, đã chót hẹn lời,
Mỗi tuần vắt óc một vài câu thơ.

Vui cười cùng bạn gǎn xa,
Để ai mong mỏi hóa ra phụ lòng.

Nên dù Xuân, Hạ, Thu, Đông,
Tuy rằng thích ngủ, nhưng không dám [lười].

Xuân dù ấm áp, tốt trời,
Hè dù bức bối, mồ hôi ướt đầm,

Thu dù gió mát làm dám,
Đông dù rét mướt muôn hầm trong chăn,

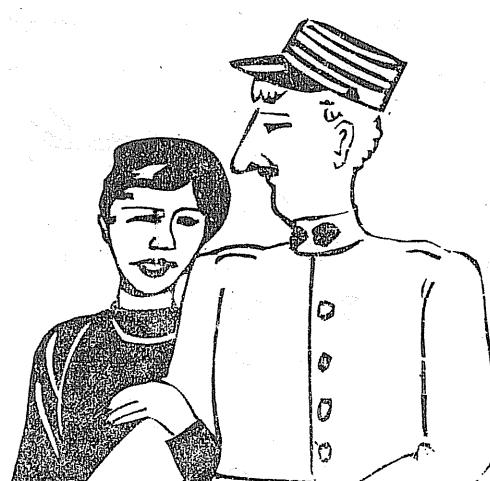
Nếu mà chưa năn ra vẫn,
Hoặc tho còn tùng mẩy vẫn chưa êm

Dẫu rằng mắt muốn lim dim,
Cũng dành phải thức, chống bèn mắt [lén].

Bao giờ công việc đã yên,
Sẽ làm một giấc liên miên, ngày khè.
Cúc cung tận tụy với nghề...

Tú Mỗ

TẬP KIỀU



Trong tay chẳng có đồng tiền,



Râu lồng đổi trắng thay đèn túc thi.

Đau Dạ Dày. Phòng tích

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng niết, đau dạ dày, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lô nghỉ quá đà, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn churing khí, uống điều khỏi hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

Bò thận giải độc trừ căn

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liêu còn lại, hoặc vào thân hay vào máu làm cho nhức xương, rát gan, ủ tai, hoa mắt, ốm tiền vẫn đực, nhẹ 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mỗi phải ra mủ ra máu buốt, rát, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhẹ 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG
81, Route de Hué HANOI

MỐI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC
TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC
MỚI, TỐT, MÀ LẠI RẺ
— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD
HAIPHONG

Chủ-nhân : Bùi-dinh-Từ
Dược-sĩ hàng nhất ở trường
= Đại-học Strasbourg. =

Tiếp khách lấy và tự trông nom pha thuốc.

TRƯỚC VÀNH MÓNG NGựa

TÁM NGUỒI MỘT HỘI RƯỜI

Họ ngồi xếp thành một giây dài. Tâm người đều có vẻ mệt nhọc, con mắt lờ đờ, quần áo thì lôi thôi, lèch thếch; rõ ra một lũ con bạc sau một cuộc đèn đỏ kéo xuốt đêm.

Ông chánh án — Nguyễn-thị-Tý!

Một người đàn bà trạc tú tuần, to, béo như một bà ánh, bà phủ, hay nói đúng hơn, như một bà mẹ tây già, đương ngái ngủ, vội làm xong cái ngáp giở rồi đứng dậy.

Ông chánh án — Chị có gá bạc không?

Thị Tý — Bầm, con không gá. Chị em đến chơi, giờ tòm ra tiêu khiển đây thôi à.

Ông chánh án — Chị không gá, sao ở sở mật thám chị lại nhận...

Thị Tý — Bầm, lạy ba tòa quan lớn, họ đánh con, họ bắt con khai như thế. Bất đắc-dĩ con phải nhận...

Ông biện lý — Hết! chị bảo mật thám đánh, thì có dấu tích gì không?

Thị Tý — Bầm, họ tát... họ đánh vào gan bàn chân không để dấu tích gì lại à.

Ông biện lý — Nếu vậy thì chị nói láo. (quay lại ông chánh án) Xin tòa cứ chiếu luật phạt cho.

Thị Tý (van lòn) — Bầm, quả con nói thật. Con xin thề. Vả nếu không đánh con thì tội gì con lại nhận, để đến bây giờ mới chối.

Ông chánh án ngẫm nghĩ. Nhưng bảy con bạc gọi tên, bốn người nhận có đánh tòm ở nhà Thị Tý, còn ba người chối. Ông chánh án gọi Thị Tý hỏi lại lần nữa.

Ông chánh án — Đấy, chị nghe chua. Bốn người này họ nhận có đánh bạc ở nhà chị. Vậy đích chị là chủ sòng rồi.

Thị Tý — Bầm, có đánh tòm thực. Nhưng xin tòa xét cho, ở hội Khai-Trí vẫn thấy đánh tòm, thì chúng tôi cũng đánh chơi...

Ông chánh án (mỉm cười) — Nhưng con bạc hội Khai-Trí không ra trước tòa, chỉ có con bạc của nhà chị (quay sang ông biện lý). Ông xin phạt cả đám người?

Ông biện lý — Vâng, vì cả đám người đều đã đánh bạc cả.

Thị Tý — Bầm, chỉ có năm người đánh. Một hội tòm chỉ có thể năm người chơi...

Ông biện lý — Như vậy, đám người là một hội ruồi, xin tòa phạt (mỉm cười). Tôi đoán chắc như vậy... tuy tôi không biết đánh tòm.

Ông chánh án (cũng mỉm cười) — Tôi cũng vậy.

Rồi ông ta phạt Thị Tý 50 quan tiền tây, còn bảy người kia, mỗi người 16 quan.

Tâm bi-cáu nhàn chưa bước ra khỏi phòng luận tội, đã thi thầm rúc rích cười với nhau: « Một hội ruồi... »

Rồi họ đi về, dánh một giác, hẹn nhau lần sau đến Khai-Trí đánh năm, mười hội ruồi cho xuống đời.

TÚ LY

TRUYỀN VUI

CÀ MI VƯỜN

Ở chồng Đô đương làm ăn vui vẻ, bỗng đem vườn đất nhà cửa cầm ráo cho ông hàn Đang.

Những người láng giềng bảo nhau:

— Kinh tế ghê gớm thật! Đấy cái dinh cơ mới lâu được vài năm đã cầm bán rồi.

— Phải, thời buổi này ai mà chẳng được.

Một người đàn bà soi mói:

— Kinh tế, kinh tung gì! Tôi biết Chỉ tại chồng thì cờ bạc chơi bời, vợ thì như cái dụn rạ, chẳng chịu làm lụng tần tako.

Một người khác lại tiếp một câu cay độc:

— Đáng kiếp! Muốn lên bờ, khó lặn con ơi!

Họ còn bàn tán, bình phẩm nhiều câu, hoặc phàn nán thương hại, hoặc mỉa-mại trách mắng. Phàn nán để tự hào rằng mình chưa đến nỗi khổ sở nào, trách mắng để tỏ ra rằng mình giỏi giang, hay hóm. Bao giờ cũng vậy, sự khéo của người khác nếu khong là sự sung sướng của mình thì ít ra cũng an-ủi được mình đòi chút. Đến như ông hàn Đang kia giàu nứt đố dỗ vạch ra và tuy đã vỡ được một món hời mà cũng còn khinh bỉ kêu gật vận tung. Ông ta cười bảo vợ lẽ:

— Thằng cha ấy tên mặt học thừa lâm kia đây. Xem phen này có nhẫn ràng ra với ông không nào!

Vợ lẽ đáp:

— Ông biết đâu rằng người ta nhẫn ràng. Ông bà ấy bảo cầm nhà cầm vườn để kiếm ít tiền làm vốn lên Hanoi buôn bán, rồi khi đến hạn lại vỡ chuộc kia mà.

Ông hàn cười oang oang, nói:

— Thế thì có chẳng biết một tí gì cả. Xưa nay có dã thằng ai cầm cái gì cho tôi mà hỏng chuộc lại được không? Tôi lán lẩn chờ, nếu tôi biết người ta chuộc được, thì tôi đã mua phúng, chờ khi nào chịu cầm.

Cô vợ lẽ nịnh khéo:

— Thế thì ông đáo đẽ thực.

Ông hàn được thề:

— Nhà đất hàn ta mua hơn hai nghìn, bây giờ cầm cho mình có năm trăm bạc, thì mình còn cho vay món nào lãi hơn được nữa.

— Nhưng hình như lãi có một phần.

— Căn giái số lãi ấy. Mà nó trả gì được lãi. Nghĩa là mình đã lấy phảng cái dinh cơ của nó rồi. Nhưng năm năm là dựng thêm vài nếp nhà...

Một hôm nira trước kỳ hạn. Cố ta vira mừng quỳnh vira lo lắng bảo chồng:

— Ngày mai...

Ông hàn không hiểu hỏi lại:

— Ngày mai làm gì?

— Ngày mai hết hạn chuộc nhà, ông quên sao?

Ông hàn vui mừng vỗ mạnh vào đầu, đáp:

— Ô nhỉ. Nhưng nó chuộc chiếc gì được nữa mà bắn đến. Năm năm nay không trả lãi, trả lời được đồng nào.

bây giờ đào đâu ra tiền mà chuộc, Mỗi cái mình cứ khỏi công làm nhà đi.

Nhưng có hai chặng dài gì. Chờ năm năm còn được nữa là thêm một vài ngày.

Hôm sau hai vợ chồng ông hàn Đang ngồi chờ cho đến tối là ăn ngon cai dinh cơ của Đô.

Vào khoảng năm giờ chiều, bỗng có một cái ô tô dỗ công. Người nhà vào báo:

— Thưa ông... tay!

Người tay vào, nghiêm nhiên mở cửa đưa ra một tập giấy một trăm nót:

— Khách hàng tôi là ông Đô giao công việc chuộc nhà cho tôi. Nay vừa đúng hạn tôi về trả tiền gốc và lãi để xin lại ông cái ván khép và giấy má về việc cầm nhà đất.

Hàn Đang và vợ lẽ dò người ra, hỏi:

— Nhưng ông là ai?

— Tôi là thằng kiện.

Hàn Đang giật mình:

— Sao ông Đô lại không về chuộc, tay?

— Ông không cần hỏi tôi thôi. Ông có bằng lòng cho chuộc hay không thì ông bảo? Nếu không cho chuộc tôi sẽ đem việc ra tòa án.

Nghé nói đến tòa án và thằng kiện, ông hàn Đang choáng cả người, đành đem ván-khép ra và nhận lấy đủ số tiền chuộc.

Một lát sau, vợ chồng Đô cũng tới nói, và nhận nhà liền. Thằng kiện bão khach hàng:

— Hết cả các thắc ở đây là của ông. Ông nhớ điều ấy cho.

Đô mím cười đáp:

— Phải, cố nhiên của tôi cả. Nhưng muốn trả ơn ông bà hàn đã chăm nom nhà đất cho tôi trong năm năm trời, tôi xin biếu lại ông bà ấy số gach và số gỗ kia. Xin lỗi ngày mai, ông bà đem người đến khuân vác ngay đi cho.

Từ đó, mỗi lần ra vườn trại quả để ném, vợ chồng Đô không thể không mỉm cười bão nhau.

— Ấn quâ phải nhớ kẻ trồng cây nhé?

Rồi chông lán lanh bảo vợ :

— Giả tôi không lập mưu thuê khé, người ta chăm nom giúp thì ngày nay làm gì có cái vườn đẹp như thế này.

Vợ đáp :

— Nhưng cũng tốn mệt mẩy trăm bạc lãi.

Chồng cười :

— Sợ nghiệp này đáng hàng nghìn, kể chi mấy trăm bạc!

Còn ông hàn Đang và vợ lẽ ông ta thì uất ức đến sinh ốm. Nhất là nhả ông hàn lại ở ngay bên cạnh nhà Đô, nên thường nghe người qua lại chỉ trỏ vào vườn khen ngợi :

— Cây cối tốt quá, đẹp quá nhỉ!

Rồi họ mỉa mai nói tiếp :

— Đó là công trình ông hàn Đang và cô vợ lẽ ông ta.

— Công trình!... công cốc!

Khai Hung

Chuyện KỲ-ĐỒNG, CÔ NGA.

(NGƯỜI ĐÔ TÙ TÀI TÂY TRƯỚC NHẤT NUỐC TA LÀ AI?)

Một thiên dã sử rất có lý thú liky, ai cũng nghe thấy còn truyền lại, chứ không biết cốt yếu ở đâu. Nay chúng tôi tra cứu được rõ ràng và đã cho xuất bản như thường, in trọn bộ, để các bạn xem được vừa lòng. — Cô Nga cư nhau với ông huyện H. T. thế nào? sứ tri với ông ấy ra sao? Những người ở về vùng ấy đối với cô Nga có cảm tình gì, duyên giới se với Kỳ-Đồng thế nào? — Nguyễn-Văn-Cẩm tức là Kỳ-Đồng ở về vùng Nam-Định từ lúc bé, đã thấy nhiều sự hành động khác người, đến khi nhón, tiếng đồn lừng lẫy, « Kỳ-Đồng là người bất tử» dù có bắn súng, lấy dao đâm chém cũng không sao phạm đến người, vì có phép tàng hình. Sau Kỳ-Đồng được chánh phủ Pháp cho sang Algérie theo học trường Lycée Alger, đỗ tú tài, lại được về nước, ít lâu sau phải đày sang đảo Tahiti — Sự tích ly kỳ thế nào? xin xem quyển Chuyện KỲ-ĐỒNG CÔ NGA, đây sẽ biết rõ. 0\$16, một quyển. — Cô gửi bán các hiệu sách trong 5 xí.

NHÀ XUẤT BẢN CÙNG TỔNG PHÁT HÀNH

BÁO-NGỌC VĂN ĐOÀN, 67 phố Cửa Nam Hanoi

Cùng các nhà đại-lý.

Những số tiền các ngài còn nợ lại xin gửi về ngay, thi những chuyện Kỳ-Đồng, chuyện xem tết, và những tiểu thuyết hàng tuần sắp sửa ra đây, mời gửi các ngài được. Nếu chưa nhận được tiền gửi về, xin hãy định việc gửi tiền thuyết và sách E. N. V. D.

Hồi đến dân bản xứ thì họ nói cũng rất mập mờ không rõ ra sao. Họ còn nói ngoài thứ khỉ không lồ ấy, còn có một con chim rất to. Họ nói truyện về con chim ấy rất quái lạ; nó bay là trên ngọn cây và chiếu sáng như lửa.

Nhưng khi nhờ họ đưa đến lỗ những con khỉ hay chim là ấy thì họ bảo chúng không hề có lỗ.

Song một hôm, một thày bùa bản xứ bí mật đưa cho ông Gatti một miếng da mà thày nói đã nhất được ở một đám cháy. Da ấy giống da loài khỉ không lồ nhưng màu da đỏ thắm, rất rực rỡ.

Xưa nay chưa ai từng thấy giống thú nào có màu lông như thế.

BỐN ÔNG THỦ TƯỚNG

HIỆN nay ở Mỹ người ta đương lập đài kỷ niệm bốn ông thủ tướng đã có công nghiệp lớn lao hơn hết, kể từ ngày nước Mỹ được tự trị.

Hắn là đứng đầu có ông George Washington, thứ đến ông Lincoln là người đã dẹp yên các xí miềng Nam Mỹ, thứ nữa đến ông Jefferson, thủ tướng thứ ba và là người đã sáng lập đảng dân chủ lập hiến, sau hết đến ông Theodore Roosevelt ngày nay mà nhân dân Bắc Mỹ ai nấy đều mến trọng.

Đài kỷ-niệm là những pho tượng rất vĩ-đại tạc ngay vào núi, ở một nơi phong cảnh thần tiên miền-nam Dakoter. Đã khởi công làm đài từ năm 1927 và nay việc vẫn tiến hành rất gấp.

Tượng ông Washington đã tạc gần xong, trong ông đứng nổi bật ra ở sườn núi. Nhiều thợ đương đục những nếp răn áo.

Gần đây, người ta thấy mặt ông Jefferson đã gần thành hình: mũi, mồm và mắt đã xong nhưng các phần khác mới phác, chưa được rõ.

Ngày nay ở chún núi, xa gần người ta kéo đến lắp nắp không ngót để xem làm đài kỷ-niệm.

Ai nay đều rất bắng lòng được ngắm những thợ đá ngồi xếp bằng tròn trong những cái thúng có giày treo lơ lửng, dương đục mũi hay tai một « vỹ nhân ».

N.H.N.

CÂU Ô

Xin việc làm

N° 72 — Về giỏi, chữ tốt, đã làm qua mấy hằng thầu bâtiment (có giấy chứng chỉ muốn tìm một việc tại các phòng kiến trúc, hoặc chủ thầu, lương từ 15\$ trở lên).

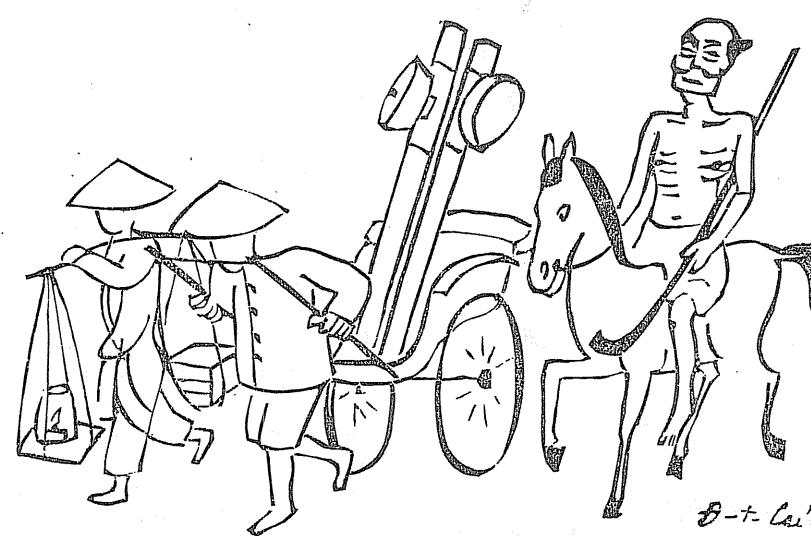
Hỏi tòa báo.

N° 73 — Có bằng thành chung, bằng sự phạm, đứng đắn, muốn tìm một chỗ dạy học (có chuyên tì dạy Pháp văn và toán pháp rất chóng tẩn tối).

Hỏi M. Nguyễn Văn Sủ c/o M. Ty Charon n° 48 Hanoi.

N° 74 — 17 tuổi, có bằng thành chung, iết đánh máy chữ, lành lợi, đứng đắn, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia hay một việc làm ở sở tư (nhưng còn đủ thi giờ để học thêm) chỉ cốt đủ sống.

Hỏi tòa báo.



Quan công dời nay, phò nhị tấu.

ĐI TÂY của LANG DU

(tiếp theo)

LÁNG hôm nay dậy sớm để đưa anh Quang đi thi. Lúc về nhà toan mở cửa buồng tôi nghe có tiếng đồng trống. Tôi ngừng lại. Một tiếng hót trong trỗ đưa ra, tiếng hát của một nàng tiên... biết chữ Pháp, hát giọng dầm. Tôi xin dịch đại khái dưới đây:

*Tôi vừa mơ một giấc mơ thần tiên
Tôi mơ cùng với ai đó, đi xa lánh
mọi người,*

*Và không có đời linh nhân nào đã
được hưởng những buổi chiều êm-
ai như chúng tôi.*

Tôi gõ cửa. Ở trong có tiếng một cô con gái hỏi ra:

— Ai đấy?
— Tôi.
— Tôi là ai?

— Tôi là tôi. Tôi hỏi ông chủ có nhà không?

Một tiếng cười rộn:
— Không có ông chủ ở nhà. Chỉ có cô chủ thôi.

— Thế tôi vào có được không?
— Không.

— Không ai vào được? Thế ông chủ có vào được không?

— Ông chủ thì vào được.
Tôi vẫn quả đắn cửa:

— Chính tôi là ông chủ. Vào xem ai dám cả gan nhận là cô chủ nào.

Một cô đầm, tóc vàng mặt xanh, má đỏ, tay cầm cái chồi cán dài, vừa nói vừa chào tôi. Tôi biết ngay đó là cô Li-Na, cô bồi đến làm buồng cho chúng tôi, mà anh Quang đã nói truyện với tôi tối hôm trước.

— Chào cô Lina.

Lina mở to mắt:

— Sao ông biết tôi là Lina, ông Nguyễn-Văn.

Tôi cũng mở to mắt:

— Sao cô biết tên tôi?

— Tôi có biết đâu. Tôi đoán tên ông, người Annam, chín phần mười là Nguyễn-Văn. Văn-Ty, Văn-Ta vẫn vẫn...

Rồi Lina vừa làm giường vừa nói cho tôi câu truyện về tên Annam.

— Độ ày, tôi làm cho một nhà nghỉ mát ở trên núi miền Savoie. Một hôm nhận được bức thư của hai người bảo giữ cho hai cái buồng. Mấy ngày hôm sau có hai người da vàng đến toàn nhện nhưng tôi nhất định không cho, vì hai người gửi thư là hai người nước Hòa-lan, một người tên là Van Hot, một người tên là Van Lan. Lẽ đâu người Hòa-lan lại da vàng được. Tôi mời họ đi nơi khác, sau họ phải đưa giấy cắn

cước cho xen tôi mới tin. Nhưng tôi vẫn lấy làm lạ rằng người Hòa-lan lại có người da vàng, mũi tẹt được. Tôi chắc có sự gì bí-mật và suốt đêm hôm ấy không dám ngủ.

Tôi vừa nghe truyện vừa ngắm cô Lina, vừa ngâm nghĩ về cái « mục văn minh » của hạng người làm bồi, làm con nhài, con sen. Hồi lần thắn, tôi biết được rằng cô Lina nay đã đỗ được bằng sơ học tốt nghiệp, nhưng cũng như mọi người khác đọc sách, đọc báo và đề ý đến mọi việc xảy ra trong nước. Tuy cô ta làm một việc ở bên nước Nam cho là hèn hạ, nhưng tôi vẫn phải coi cô ta như một người ngang hàng, và lúc nói truyện phải giữ lề phép như đối với một tiểu thư.

Lina quét dọn xong, cầm chồi và khăn, rồi chào tôi đi ra. Một lát sau ở buồng bên cạnh lại có tiếng hát đưa ra:

— Tôi vừa mơ một giấc mơ thần tiên,
Tôi mơ cùng ai....
(Còn nữa)

hiệu Cu-Chung

dệt áo Pull'over, mở ra trước nhất ở Đông-Pháp, có đủ các máy móc tối-tân, kinh-nghiệm nhiều, chế ra các kiều áo mới rất thanh-nhã; áo laine thì kén thử laine cực kỳ tốt, áo sơi thì trọn những sơi hảo hạng mà dệt, nên áo của bản-hiệu bao giờ cũng được đẹp và bền.

các Ngài mua buôn hay mua lẻ xin nhờ kỹ áo có dấu hiệu CỤ-CHUNG mấy thật là áo tốt.

Cu-Chung

100, RUE DU COTON, HANOI

ÔNG P.V. CÀI CHÍNH

NHUNG cài làm nào phải P.V. muốn đặt ra để cho làm, chỉ vi các dấu thủ Hanoi là tên, P.V. nào ở Hanoi có quen họ, nên phải đổi.

« Hỏi những người đồng đội họ, họ đọc cho mà biết tên, tưởng rằng họ biết hơn, mình có thể tin được, nào ngờ họ cũng biết một cách sai quá như vậy. »

(Nguyên văn cài chính của ông P.V. trong mục « Đó đây » Ngọ báo (Phiên trưởng thè-theo 17. 12. 35))

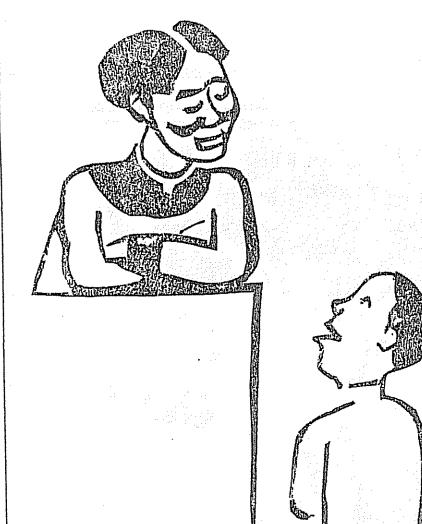
Ông P.V. thù thực rằng đã phải hồi thăm cầu tướng ở hội tuyển Hanoi về hàng ngũ hội này.

Những cầu tướng Hanoi tất họ biết tên cả các bạn đồng đội, vì họ gặp nhau luôn luôn.

Thế thì ông P.V. không hồi thăm một cầu tướng nào hết. Có lẽ ông đã hỏi một người nào cũng mặc mập mờ không biết như ông vậy, nếu ông không tự hỏi ông.

Nhưng bốn phận một người phóng viên thông tin chính là phải tránh những sự hỏi như thế.

V. C. UẨN



THÀY — Nếu anh Nhật được cái ví đựng 5 đồng, anh có bỏ túi không?

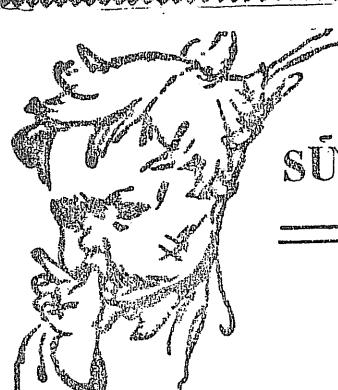
TRÒ — Bảm không.

THÀY — Tốt lắm, thế rồi anh đem nộp sở cầm?

TRÒ — Bảm không, con đem về cho bố con.

SỮA NESTLÉ

— Hiệu con chim —



SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘ CỘ QUYỀN BÁN: cho các nhà thương các
nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân.
— Ở KHẮP ĐÔNG DƯƠNG —



Lang Du



XÃ XÈ — Minh lưỡng thiện, có biết đâu giống « sài lang » đụng bụng hại mình

THƠ MỚI

PHÓI PHÓI

Tôi vừa tỉnh giấc mê êm ái.
Còn bâng khuâng lugến tiếc ngắn ngo
Tâm hồn tôi vẫn vương hương khói
Cánh mơ màng, thăm đượm hồn thơ.

Những nàng tiên dịu dàng êm ái
Cầm tay nhau lượn dưới gốc đào.
Bên hoa đỏ, tâm thân mềm mại
Uốn dịu dàng diệu múa thanh tao.

Tiếng đàn chiều, du dương mê mải
Đắm một trời hòa khí êm đềm.
Tâm hồn tôi nhẹ nhàng phoi phói
Cũng chập chờn, say đắm, chiền miên.

Bao giải áo lụa hồng mềm mại
Với hoa đào theo gió tung bay
Như nhắc nhớ tấm lòng mê mải
Tôi một trời hương phấn đau dây.

NGƯỜI ĐI

Sở thanh ngọc dịch lý định văn
ĐƯỜNG THI

Buổi ấy riêng cây chū ánh trăng
Còn đương rủ rỉ bảo nhau rằng
Lặng nghe tiếng dịch lý định thời
Vang cả trời mây nỗi nhớ thương.

Tinh quản lên ngựa ruồi rong đi
Lưu lại không gian gió nặng nề
Đứng dựa bên cây nàng thon thước,
Nhìn theo mây gió cuốn hồn mê!

Rồi sau mỗi lúc đến đêm này
Vẫn thấy nàng mơ vịn gốc cây
Nghe tiếng rì rầm trong bóng lá,
Nàng ngòi nhạc ngựa vắng đau dây.

Vân Đài

NGƯỜI HAY VẬT SỐNG LÂU

SÔNG là một điều rất huyền bí hơn hết thảy những cái huyền bí khác của vũ trụ.

Ấy là một cái tình đỗ rất khó khăn mà người ta chưa có thuyết nào giảng giải được.

Huyền bí vẫn hoàn toàn huyền bí. Không một nhà thông thái nào, không một nhà học giả nào đã giảng nổi.

Trong các giống vật lớn về loài có vú, người là một trong những loài sống lâu hơn cả.

Trong loài có vú thì có voi, cá voi, tê giác, hải cẩu là sống được tới hai trăm tuổi và có khi hơn thế.

Người ta nói có nhiều cá voi sống tới năm trăm năm.

Theo ông Buffon, cá voi có thể sống được tới nghìn năm. Nhưng đã lâu thành

thế ông Buffon có phần dám kém, nên người ta ít tin ông, và cũng khó lòng mà xét tuổi một con cá với cho rõ rệt.

Thì cũng chẳng khác gì những truyện xưa như thế của cổ nhân truyền lại.

Hắn các bạn còn nhớ ông Aristote đã nói rằng khi vua Alexandre le Grand bắt giam một ông vua Ấn-dô, người có bắt theo một con voi của vua Ấn. Con voi ấy sống 350 tuổi.

Tuy thế đến nay người ta vẫn chưa từng thấy con voi nào sống lâu thế.

Ta có thể nói được rằng loài voi bình thường sống độ trăm năm.

Cái tuổi ấy không phải là ít, người ta ai cũng trót ao sống đến thế thôi.

Ta chớ vội tin rằng những truyện về tuổi người và vật mà cổ nhân đã thuật lại là đúng đắn.

Những ông cố-đạo, theo kinh thánh, nhiều ông chẳng đã họ bằng mấy trăm năm (1), còn những người thường thì sống tới trăm năm mươi, trăm sáu mươi và có khi đến hai trăm năm nữa sao?

Nhung đấy là thuộc về thời đại mà chưa ai có giấy căn cước và chưa có lịch để ghi chép ngày tháng.

Tuổi người đã vậy thi hẳn là tuổi loài vật cũng chẳng được đúng nào.

Song trong giống vật cũng có con sống khá lâu. Chẳng hạn như con lạc-dà, nếu không có thể sống được trăm năm, thì cũng sống được sáu, bảy mươi năm là thường.

Riêng về loài chim thì nhiều con sống lâu đặc biệt.

Những cò, hạc, sống tới trăm năm rất dễ dàng. Điều hâu, vẹt, quạ, vẹt còn sống lâu hơn nữa.

Một con vẹt ông Schoenbrunn nuôi làm cảnh đã sống được 116 tuổi.

Năm 1772, ở mỏm đất Bonne Espérance người ta bấy được một con chim ưng mỏ có thính niên hiệu 1610.

Người Ấn-dô nói rằng cách đây không xa, ở miền Venezuela (Ấn-dô) có một con vẹt có « danh tiếng » tên là Artures

1. Theo kinh thánh, có 10 ông thánh đã họ ít ra là 900 tuổi là những ông : Adam, Seth, Enos, Mathusalem và Noé v.v.

mà không ai hiểu nó, vì nó nói một thứ tiếng mà không ai còn nhớ, nử là tiếng của dân tộc Artures, tên mà người ta đã đặt cho nó.

Trái lại, những khướu, yeng, họa mi cùng các loài chim hay hót khác, chỉ sống ngoài hai mươi năm là nhiều.

Một con cù kia, cả một vùng ai cũng biết cái tiếng khó chịu của nó, đã bắt người ta nghe nó trong ba mươi hai năm đồng ở một khu rừng. Nhưng đó chỉ là một « ca » đặc biệt của loài cù.

Sau loài chim, giật giải về sông lâu, có loài rắn và cá. Rùa, rải, bá bà sống được trăm năm. Cá sấu sống ngoài trăm năm, thường khi đến hai trăm, Giống này là đại biểu của một giống vật thái cổ, xưa kia đã sống hằng mấy thế kỷ.

Về phần chung các giống cá, sự sống lâu rất là huyền hoặc; loài cá chép, người ta cho là sống lâu hơn hết thảy.

Một « cá » rất đặc biệt là con cá măng của ông Kaiserslautern (người Đức). Ông bắt được nó năm 1497, thấy cổ có đeo chiếc vòng chung niên hiệu 1230. Người ta nói đấy là vua Frédéric II (Đức) đã nuôi nó và về thời ấy nó đã có ít nhiều tuổi mà người ta không rõ.

Những loài vật nhỏ sống ít hơn xa. Song cũng lắm loài chai, hến sống được hai mươi năm. Cua, tôm sống lâu hơn và người ta cho là tuổi chung bình tôm dão hay tôm hùm cũng là tuổi người. Sâu bọ thi trái hẳn, đời rất ngắn. Từ những chú « phù vân » sinh tử trong một ngày cho đến các ong chúa sống tới năm mươi tuổi, đã cho là « thọ » lắm rồi.

Có một điều kể cũng lạ là người ta đã nghiệm ra rằng những giống vật ở quanh gần người, nhất là những súc vật nuôi trong nhà, thi sống không được là bao.

Chó ft khi sống được hai mươi năm, mèo, 16 đến 18 năm. Dê 12 tuổi đã là già. Bò cái ít khi được ngoài 20 tuổi, mà bò đực lại không sống quá 15 năm.

Lợn nhà và lợn rừng thường sống hai mươi năm. Lừa có thể sống tới 40 tuổi. Lợn sống lâu hơn; người ta nói có con sống tới 45 năm. Còn ngựa, ngoài 35 hay 40 tuổi thì ít có.

Có người nói một ca rất hiếm là một con ngựa kia, đã ngoài 38 tuổi mà hays còn sung súc, ấy là đã phải làm những việc rất khó nhọc nặng nề. Mười một mươi hai năm đồng dã, bằng ngày nó đã phải kéo một chiếc xe tải nhiều hành khách và chạy phỏng nước dài trên một quãng đường dài rất gồ ghề, hiểm trở. Theo người ấy thì ngựa châm nom được cần thận có thể sống trên 40 tuổi, ngựa cái đến 45 tuổi.

Nhung đó chỉ là một tuổi quá nhiều.

Thực ra, các loài vật nếu có hẳn sống lâu không bằng người, thi cái tuổi non sưa lại không lâu bằng người: Thường hai, ba tuổi đã trưởng thành, và thời kỳ già yếu cũng ngắn hơn người nhiều. Tuổi suy nhược của loài vật rất mau chóng, ta có thể nói được rằng bốn phần năm đời chúng là sung súc, tráng kiện.

Như thế có phải là lợi hơn không? Chúng ta không thể biết được, vì ta không thể xét được tính tình và tư tưởng của chúng.

(Xem tiếp trang 14)

Lời chú thích có lý thú, còn bức tranh chúng tôi không vẽ lại vì biết chắc rằng không tài nào vẽ sáu hơn được



— Chúng mình ăn thuốc bận như người có con mọn nhỉ?
— Nhưng phải cái chúng mình lại « bú » con mọn.

PHU-YEN
GUỐC TÂN THỜI
nhẹ nhàng và tinh tế
PHÚC - LONG
45 RUE DES GRAINES/HANOI
KHUE.PUBLIC STUDIO

XIN GIO'II

có dí thi cuộc HAI MÓN THUỐC TRỊ LÂU, thi của C. P. A. — Nếu dùng đủ thứ thuốc

1º) Bệnh Lâu thi nên mau mau dùng thuốc Châu p... tiêu tiện; không công phạt tạng thận, không hại đường sinh dục, dùng 5 hôm. Bệnh mới phát dùng ít mà chóng lành. Bệnh kinh

2º) Bệnh Giang-mai nên dùng Giải độc sát trùng hoàn đường sinh dục, khỏi sợi dù truyền cho con cháu. Giá mỗi hộp 1 thành kinh niêm mau lo trú, khỏi lo hậu hoạn.

VỎ - VĂN - VĂN DƯỢC - PHÒN

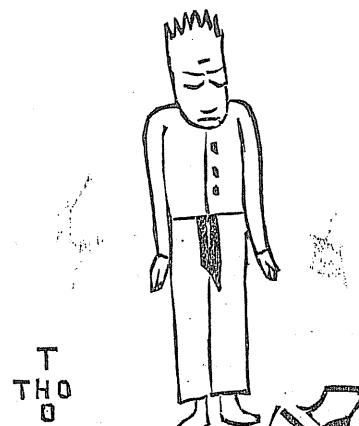
Đại lý: Hanoi Nguyễn Văn Đức 11 Rue des Caisses — Yên-ba Tri — Namduh Việt Long sau chợ Cửa-Trường — Hongay Ho Vinh Sinh Huy Rue Maréchal Foch — Thái-Binh Trần Văn Nh

GIÒNG NUÓC NGƯỚC NƯỚC NAM CÒN... MÊ TÍN CÒN...

Ông Via-gil-ti hăng hái định
Triệt bợn quang xiên bán thánh buôn
thần,
Quyết ra tay theo chính sách duy-lân
Phá mè muội, trừ cho dân nhiều mối
hai.
Nhưng tựi đồng cốt khôn ngoan, tai
quái,
Cùng họp nhau đi khấn vái huyền-thiên.
Rủ bọn sư mồ kêu các cửa quyền,
Cho chúng đưọc ngồi yên soi lộc thánh.
Ho cũng bơm kéo vây kéo cánh,
Viện âm-bình mà đánh đỗ văn minh.
Khiến cho ông Đốc-lý Hà-thanh,
Cương-quyết thế cũng phải đành chịu
lép.
Các mụ cảo cảo thôi tha hồ múa mép,
Từ nay họ chẳng sợ, chẳng kiêng,
Cứ thả cửa chập cheng và nhảy múa.
Làm bọn mè tin hao tài lốn cửa,
Tại đồng non nhà cửa đến tan hoang.
Họ cạnh tranh với các thầy lang,
Chùa bách bệnh bằng tàn nhang, nước
thái.
Họ cứ hoành hành reo tai, gây hại.
Lừa dối phường ngu dai để kiếm ăn,
Sống phong lưu bằng cái kỹ nghè quỉ
thần.
Không mất vốn lại chẳng chịu phản
thuế má.
Còn cái hủ tục đốt vàng, thiêu mả,
Nhà nước cũng ngơ cho thiên hạ bảo
tồn.
Nước Nam còn, mê tín vẫn còn...

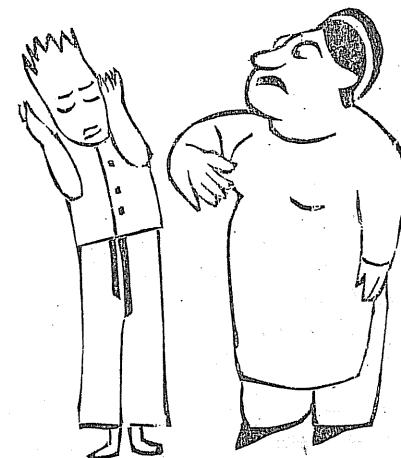
TÚ MỐ

TẬP KIỀU



T
THO

Một phen nghiêng võ tan tành,



Tát đành là một, đền đành là hai

ĐI THI HIỀU
LÂU, GIANG RẤT THẦN HIỀU
huoc mà bệnh chưa khỏi, —

F... qui đồng hoàn số 15. Giết sạch vi trùng, làm thông g... sinh dục, chóng khỏi bệnh mà lại rẻ tiền. Giá mỗi hộp 1\$00
bệnh kinh niên dùng nhiều khi tuyệt nọc.
... đồng hoàn số 26, giải hết gốc độc, sát hết vi trùng, không hại
mỗi hộp 1\$ dùng 5 hôm. Bệnh mới phát nên dùng sớm khỏi s...
hận hoan.

PHÒNG Thu daumot (Nam-kỳ)

s — Yên-bay Maison Phú Thọ, 8 Yên Lạc — Phủ-lý Bùi Long
Hongay Hoàng đao Quí — Thành-hoa Gi Long được phòng
n văn Nhâ... Maison Phúc Lai — Trúc nịnh hiệu à Đồng-Đông

HOẠT KÊ TỰ' DIỄN

(Tự diễn này không cần phải xếp
theo thứ tự A, B, C)

Mang tai. — Cái gác bút của
các ông thura, cậu nho.

Áo thụng. — Một thứ áo, người
nào mặc vào là lung phải mềm ra.

Tóc. — Sợi giây để cắt trứng luộc.

Điển. — Nhà dancing của các
ông đồng, bà đồng.

Đinh. — Nhà séc để người trong
làng ăn uống rồi chửi nhau.

Đám tang. — Bữa tiệc tiễn hành
người chết về âm phủ.

Nhật trình. — Tờ giấy to có chữ
in, dùng để bọc đồ.

Điếm. — Miếng gỗ nhỏ, ngắn độ
hai đốt ngón tay dùng để xia răng
và ngoáy tai (Nếu ngoáy đãng có
thuốc, nhỡ lửa hùng ra, cháy mất
tai thì tác giả tập tự-diễn này
không chịu trách nhiệm).

Kính dâm. — Một thứ kính cần
dùng cho những người ngủ gật
hoặc nhìn gái.

Bãi biển. — Chỗ các cô gái tân
thời phơi ngực và đùi cho khỏi mốc.

Quan huấn. — Một thầy giáo đeo
thẻ ngà để đi khám các thầy giáo
không đeo thẻ ngà.

Học trò. — Lũ trẻ ngày thơ đe
chiểu những sự hình phạt mỗi lần
trước khi đi dạy học thầy giáo bị
cô giáo ở nhà ki kèo.

(Còn nữa) SONG THANH

ĐỊA DỰ THỰC HÀNH



— Cậu ơi, miếng bánh của con giống châu Úc.

CẢ NHÀ — Sao vậy?

— Vì châu Úc bé hơn tất cả năm châu.

hat đâu đon

Tam quốc

Tiếng chuông sõm số 14,
« Tùng dàm » :

... Trả lời ngài Thich-nhur-phuoc dit Lién-lôn đạo nhán, phó
chủ bút Tù-bi ám..

Trong một câu mà gồm được
ba thứ chữ, thật là Pháp-Việt-Hoa tam quốc để huề : cũng tựa
như là câu Nguyễn-văn-Mô dit
Vĩnh-Thịnh, brodeur.

Thần lạ

Công dân, số 14, « Một buổi
chiều... »

... Hai người đàn bà kia, con
mắt săn hoài như vị thần đau
khổ, dương nói truyện với nhau...

Nếu vị thần đau khổ là con
mắt, con mắt hoài sâu, thì
cũng tội nghiệp cho ông ta lắm.

Đáng thương

Cũng trong bài ấy :

... Bà cụ bới trong đám đất den
ngang ngón những cái xác cột
nhà cháy với những cái thây
tường bị đánh chết tươi..

Đáng thương thay những cái
tường ấy không chạy được để đến
nỗi bị đánh chết tươi như thế.

Ra than

Cũng bài ấy :

... Hay chỉ còn gạch nát, voi roi
với những đống gỗ đã cháy đen
như than đá...

Như than gỗ chứ ? ?

Điền rỗi

Đàn bà mới số 49, « Cô độc » :
... Lê lung thú quá, nàng chỉ
muốn chạy xổ ra vướn cù xuống
đất ghê răng mà cắn những ngọn
cỏ non mà nàng chắc là ngon
lành lẩm.

Như vậy, nàng đã hóa ra một
con bò rồi.

Mân mè

Tập Cũ mới của Lê-bao :
... Huệ mơ màng nhìn tròng
sách, mân mè không trả lời.

Không biết mân mè cái gì ?

Ngày thơ

Trong khuê phòng số 24, « Du
lich » :

... Mấy anh Thủ tươi cười cất
tiếng hát ghẹo mấy cô gái ngày
thơ, rồi cuôi câu phả lên cưỡi,
thật là đầm-dìa hạnh-phúc trong
cõi lòng chất phác vu-vo...

Cõi lòng vu-vo là cõi lòng thế
nào ? Tác giả thật là ngày thơ quá.

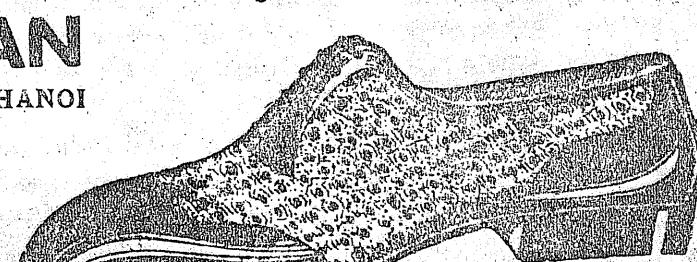
Lần quần mãi

Loa số 97, « Âm điệu mới » :
... À, hôm nay bóng nắng iỏi
tươi cười, tôi quyết về thăm cảnh
cõi xay tôi...

Ông Phạm-xuân-Ry cứ lần
quần với cái cõi xay của ông ta
mãi, nay cõi xay, mai lại cõi xay.
Thật là gà què ăn quần... cõi
xay vậy.

Nhat dao cao

giá mỗi đôi từ: 3\$50 trở lên



Giày kiều mới mùa bức 1935 bằng vải « Thông Hội »
đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải
thường — Có trước nhất ở Đông-Dương tại hiệu

VAN-TOAN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO, HANOI

có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và là mắt
chưa đầu óc. Có catalogues gửi đi các tỉnh

MAI HƯƠNG VÀ LÊ PHONG

(Tiếp theo)

II. — NGƯỜI THIẾU NỮ KÝ ĐỊ

TRONG giảng đường, nhất là gần chỗ các giáo sư, người ta són sao lén. Ai cũng nhìn dồn về một phía Đoàn ngồi. Một vài người đứng lên. Những tiếng hỏi nhau, những tiếng đáp lại với những tiếng ngạc nhiên mồi lúc thèm nhiều.

— Mọi người ngồi yên!

Tiếng quát của viên giám thị tạm giẹp được sự náo động trong một lát.

Lúc ông hiệu trưởng nhận ra rằng Trần-thể-Đoàn đã chết thực, thì tiếng ồn ào lại nỗi lên. Bọn sinh viên với những người ngồi xem đều dần dần đứng dậy cả. Các viên chức sở cảnh sát với sở liêm phóng cố giữ lại trật tự cũng không được. Người ta kinh dị nhắc đi nhắc lại câu mà Lê Phong nói trước nhất :

— Chết rồi! Đoàn chết rồi!

Thoạt tiên, Phong muốn xông vào, nhưng người ta chen nhau chặt cả lối đi, anh đành đứng lại, nép vào một phía cửa, đợi cho người thiếu nữ bước ra. Anh nhận ra rằng trước có người lẩn vào đám phụ nữ ở đầu hàng ghế thứ tư, chỗ ấy ở phía trái giảng đường và cách bọn tần khoa chừng hai chục thước. Lê Phong lúc này không tìm thấy người thiếu nữ có lẽ vì cô ta cố ý không để anh trông thấy, và chỗ cửa phóng viên ngồi hơi khuất và xa.

Một tay người thiếu-nữ vẫn cầm cái ví cầm con màu phớt xanh và tay kia, cái máy ảnh nhỏ. Cò ta lách đến gần phía cửa thì đứng đứng lại trong khắp giảng đường một lát, mắt có vẻ bối rối; lưỡng lự một lát rồi bước ra ngoài.

Phong chạy theo liền. Người thiếu nữ thoan thoan đi về phía cầu thang, chực bước lên, nhưng biết có người theo, cô liền chạy thẳng ra phía cửa sau, rẽ xuống sân, ngoái về tay trái, qua nhà người « gác », rồi toan ra khỏi cái cổng riêng các sinh viên vẫn ra vào thường ngày. Phong tiến lên rất nhanh, đứng ái ngữ trước mặt cô ta, rồi dừng đột nói :

— Tôi hỏi câu này không phải.

Thì người thiếu-nữ yên lặng trả tôi :

— Ông hỏi câu nào bây giờ cũng không phải... Một cái ám-mạng xẩy ra niết cách rất lạ. Một việc rất quan-trọng trong trường cao đẳng. Mà ông là người làm báo. Phận sự của ông là ở đó, sao ông lại theo hỏi một người đàn-bà.

Phong đáp lại liền :

— Vì người đàn bà ấy là... (Phong muốn nói là người khá nghi, nhưng anh đổi tiếng ngay) là một người có những cử chỉ lả longoose tôi muốn hỏi rõ hơn.., tôi thấy lạ hơn việc ám-mạng...

Người thiếu-nữ cất tiếng cười rộn, miệng cười lưỡi phô ra hai hàm răng nhỏ và trắng nuột. Phong nghiêm sắc mặt lại :

— Thưa cô, tôi tưởng lúc này không phải dịp.

— Ô! Thế ra ông muốn tôi khóc?

— Không. Nhưng...

— Nhưng ông cảm lôi cười? Người ta cảm một người thiếu-nữ cười, chỉ vì người ta là một nhà phóng-viên... một nhà phóng

vien dạo mạo? Ông là phóng viên phải không?

— Phải.

— Nhà phóng viên Lê-Phong.

— Phải.

— Lê-Phong, phóng viên kiêm-trinh-thám?

— Phải, thế rồi sao nữa?

Người thiếu-nữ nghiêm-nghị một cách tinh nghịch :

— Thưa ông Lê Phong, phóng viên trinh thám, tôi xin kính chào ông!

Rồi ngoắt quay ra mồ côi, người thiếu-nữ vừa cười vừa bước lại gần chiếc xe « Nerva sport » rát mới, mầu tro dịu, đỗ lối bên vệ đường. Cái áo hàng thâm trên chiếc thân kiêu lệ vừa lọt vào trong xe, thì tiếng máy bắt đầu chung-chung động rát êm. Một tiếng còi điện rέo lên. Lê-Phong chỉ còn kịp trông thấy hang chữ số : « T.8228 ».

④

III. — PHÓNG VIÊN VÀ THÁM TỬ

« Một mình di một chiếc xe lối tản. Người lại tối-tán hơn. Miệng cười như hoa hồng nhung nở, mắt hình như ngọc-huyền dưới hồn nước trong. Án nói bao dạn làm sao, ý-biết chừng.. nào! Mà cũng kỳ dị biết chừng nào! Trời ơi, sao ta lại gặp cái bóng tiên-nga bí mật kia, trong những trường hợp ghê-gớm này? Tại sao họ lại biết ta, lại có ý ngao la.. Một khách qua đường ư? Hay là một thứ bầy cạm? »

Lê Phong vừa lảng thang bước vừa thăm nói những câu đó—những câu đẹp đẽ, kiêu-cách, mà người thiếu-nữ cũng thường nói đến khi thấy cảm động vì một nhan sắc yêu kiều. Anh mỉm môi nụ cười rất linh-tí, rất có duyên. Nhưng cái duyên đó phai dần, miệng cười cũng biến dần, nét mặt tươi sáng của anh dần dần như ám bóng mây. Đôi máy mỗi lúc một chau thêm, móm mím chặt lại, mắt đăm-dăm nhìn xuống đất nhưng ló dắt như người nghĩ lận đâu đâu.

Bỗng anh ngưng lên như người chơi

tỉnh dậy, diệu bộ quả quyết, anh hất tay

lên gió và nói : « Lê Phong ơi! đừng thở than nữa ». Rồi nhảy ba bước vào cửa sau trường đại học, ba bước nữa tới cửa giảng đường.

Nhưng ngẫm nghĩ thế nào, Phong lại

quay ra, chạy lên cầu thang bên phải, lên phòng thư ký, gõ vào cánh cửa mấy cái rồi

ngả mũ bước vào :

— Thưa ông đây là phòng giấy trường

cao đẳng phải không?

Người thư ký đáp :

— Phải, ông hỏi gì?

— Tôi muốn gọi nhỡ điện thoại về báo

Thời Thế. Tôi là phóng viên của nhà báo.

Viete cần lắm.

— Mời ông..

Phong cầm ơn rồi quay chuông :

— Allô! 874, s.v.p... 874.

« Allô! tỏa soạn Thời Thế? Lê Phong

đây. Phải rồi.. Trường cao đẳng. Cần lắm,

gọi Văn-Bình đến cho tôi dặn. Phải.. Văn-

Bình... Allô... Văn-Bình đây à? Bài phỏng

vấn bác sĩ Đoàn xép xong chưa?... Lên

khuôn rồi? Được..., anh nghe tôi dặn đây.

Tin sau cùng Bác-sĩ Trần-thể-Đoàn chết

giữa lúc đang dự lễ phát bằng.. Phải.. Chết.

Bị giết, bị ám sát.. Phải, phải... Vừa bị

giết xong, 10 giờ 45 phút... Bị giết, bị giết, anh em đồng thế... Ám mạng rất bí mật, tôi biết rằng họ sẽ không thể tìm ta hung thủ ngay được. Anh phải nhớ kỹ, các báo sẽ đăng lật bács i chết đột nhiên... Họ không biêt, không ngờ đến ám mạng... Có lẽ sở liêm phóng cũng vậy. Nhưng tôi biết.. Ám sát, phái.. của tôi, tin của tôi, anh viết thêm rằng phóng viên của Thời Thế đang ra công diễn tra... Phải... Được.. À, tí nữa quên. Anh

đôi đầu đề bài phóng vấn ra thế này : Cuộc

phóng vấn vội vàng. Những lời tuyên bố

cưới cùng của bác-sĩ Trần-thể-Đoàn.. Phải,

cưới cùng... Được.. Cảnh hay.. Cho in

thêm bao nhiêu số nữa cũng vừa.. Ủ..

Phải... Anh cứ viết đoạn đầu, khuôn hai

tiếp theo tôi sẽ nói tường tận... Được, tôi

sẽ viết ngay... được.. được. Thời cháo!

Vừa ra khỏi cửa, Lê Phong gấp một

người Pháp với vã bước tới. Anh nhoẻn

cười và hỏi :

— Chào ông Letout, ông vẫn mạnh?

— Chào ông Lê Phong.

Người Pháp đứng lại, ông này vào trạc

hòn chín, ba mươi tuổi, ăn mặc sám, gọn

ghẽ, lịch sự; người nhỏ nhắn nghiêm nghị,

nhưng dễ thương. Đôi mắt sâu trên cái

mũi dọc dưa, khuôn mặt sương sương, vê

mặt thông minh và thành thục. Ông F.

Letout làm chánh sở liêm phóng Hanoi, là

một người thiếu niên làm việc rất cần thận

và minh mẫn thường gặp Lê Phong trong

các vụ bí-mật mà ông ta khám phá được

rất chóng khi chịu hỏi ý kiến Lê Phong.

Phong không bao giờ giấu những « bí thuẬt »

— Ông đãi đầu? Không có, hay không

thấy, hay chưa tìm thấy đó thôi. Phải, việc

ám sát xảy ra trước mặt mọi người, trước

cả đôi mắt tinh tường của nhà thám tử

đại tài Letout nữa. Chính vì thế mà hung

thủ không ai tìm ra được ngay. Chính vì

thế mà việc này bí mật vô cùng. Có lẽ ông

biết rồi, ông với vã bước đến đây hẳn là để

gọi điện thoại báo tin ghê-gớm này đi..

— Không phải. Nhưng ông chắc là một

việc ám-mạng thực?

— Chắc.

— Tự sát?

— Người ta không tự sát ở đây.

— Mùa nào ông chắc rằng bác-sĩ Đoàn bị

ám sát dã?

Lê Phong hỏi lại :

— Từ thi bác sĩ Đoàn ở đâu?

— Ở nhà thuốc trường cao đẳng.

— Xem xét cần thận chưa?

— Rồi. Không có thương tích gì. Viện y

sử nói là bị trúng cát.. Bác-sĩ Đoàn vẫn

là người không được khỏe mạnh luân.

— Nhưng ông, ông đã khám tử thi chưa?

— Tôi xem qua thôi. Vả lại cuộc khám

nghiệm bấy giờ mời đơn sơ, chưa biết kết

quả ngay.. Nhưng này, sao ông biết là bẽ

ám sát?

— Vì có người bảo cho tôi biết.

Ông Letout kinh ngạc :

— Hả? Có người bảo cho ông biết?

— Phải. Chứng có đây.

Lê Phong đưa mảnh giấy đe dọa ở dưới

bực thang cho người Pháp xem và thuật

qua hình dạng hai người la mặt anh thấy

dáng rình Đoàn, nhưng không nói đến sự

kinh ngạc của Đoàn mà anh biết chính

Đoàn cũng muốn giấu sở liêm phóng. Anh

cũng không nói gì đến người thiếu-nữ kỵ

dị, chỉ kể luận một câu :

— Tôi có người bảo cho tôi biết.

— Ông Letout kinh ngạc :

— Hả? Có người bảo cho ông biết?

— Phải. Chứng có đây.

Lê Phong đưa mảnh giấy đe dọa ở dưới

bực thang cho người Pháp xem và thuật

qua hình dạng hai người la mặt anh thấy

dáng rình Đoàn, nhưng không nói đến sự

kinh ngạc của Đoàn mà anh biết chính

Đoàn cũng muốn giấu sở liêm phóng. Anh

cũng không nói gì đến người thiếu-nữ kỵ

dị, chỉ kể luận một câu :

— Tôi có người bảo cho tôi biết.

— Ông Letout kinh ngạc :

— Hả? Có người bảo cho ông biết?

— Phải. Chứng có đây.

Lê Phong đưa mảnh giấy đe dọa ở dưới

bực thang cho người Pháp xem và thuật

qua hình dạng hai người la mặt anh thấy

dáng rình Đoàn, nhưng không nói đến sự

kinh ngạc của Đoàn mà anh biết chính

Đoàn cũng muốn giấu sở liêm phóng. Anh

cũng không nói gì đến người thiếu-nữ kỵ

dị, chỉ kể luận một câu :

— Tôi có người bảo cho tôi biết.

— Ông Letout kinh

— Trong khi tôi nói chuyện với bác sĩ Đoàn, bác sĩ vẫn khỏe mạnh như thường, không có một triệu chứng nào có thể cho mình tin rằng sau đó không đầy một giờ, Đoàn bị chết được...

Người Pháp trách :

— Thế sao ông không cho sở liêm phóng biết với?

— Biết gì?

— Cái giấy này!

— Trước hết, tôi không sợ những lời đe dọa quá đến phải cầu cứu sở liêm phóng. Còn về phần bác-sĩ Đoàn thì tôi cũng không ngờ rằng hung thủ dám giấu đúng lời đe dọa của mình. Trần-thé-Đoàn sẽ bị giết hôm nay. Nhưng hôm nay có thể là bây giờ, là chốc nữa là chiều, là tối... cho đến mười hai giờ đêm... Vừa rồi ông cũng

— Vậy ông sẽ đợi cuộc xem xét của tôi, tôi sẽ cho ông biết tin ngay, biết trước các báo khác. Còn việc xem tử thi không phải là việc của ông, vì...

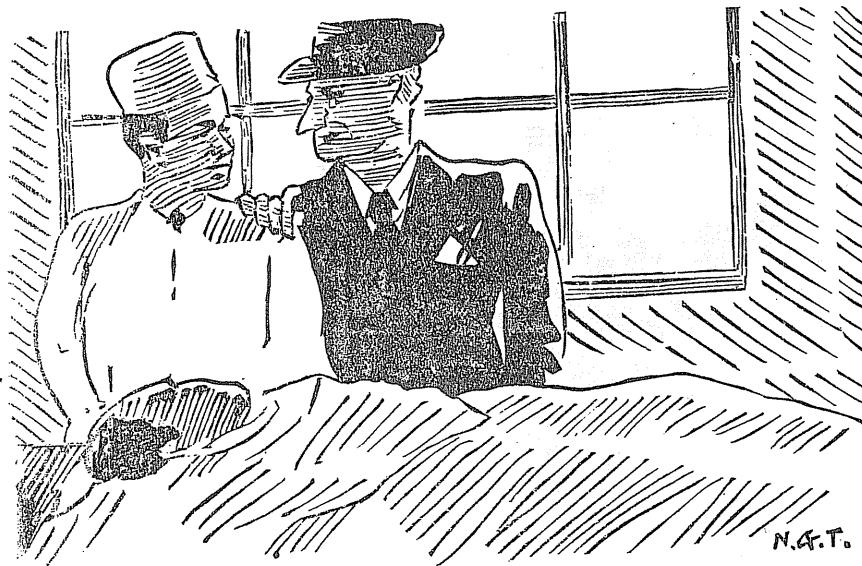
— Vì tôi chỉ là một nhà báo, vâng, tôi hiểu.

— Ông thông minh lắm.

— Cám ơn ông.

Lê Phong có vẻ thất vọng, bắt tay người Pháp lần thứ hai. Anh chậm chạp vừa bước xuống phòng ký túc vừa thở dài trong lúc người Pháp cũng thở dài, nhưng thở một cách khoái trá.

Ông Letout đợi cho Lê Phong đi khuất mót vào phòng giây truwong đại học. Ông đánh điện thoại ra sở liêm phóng báo một việc không quan hệ lắm, rồi ngâm nghĩ một lát, ông lại gọi điện thoại cho ông dù thầm lùa án là bạn ông. Ông nói đến cái chết của



N.G.T.

không tin như tôi rằng bác-sĩ Đoàn có thể bị ám sát được... Bởi thế, tôi cũng lưỡng rắng sớm ra thì cũng phải sau khi Đoàn ra khỏi trường kẻ thù của Đoàn mới hạ thủ...

— Nhưng bác-sĩ bị giết bằng cách nào mới được chứ?

Lê Phong đáp :

— Cho đến lúc ông với tôi tìm ra được thì có Trời biết. Nhưng thế nào cũng tìm ra được, trước thì tìm ra cái lối giết người rất khéo của hung thủ, sau sẽ tìm ra chính hung thủ. Vâng, thế nào ta cũng tìm được, nếu không ông, thì tôi.

Câu ấy nói ra bằng thứ giọng quả quyết và ngọt ngào như thác tranh dẫu. Ông F. Letout nhìn người phóng viên mỉm cười :

— Vâng, chính thế. Nếu thực là việc ám sát thì hung thủ sẽ bị bắt... bởi tôi.

Phong cũng cười :

— Và bởi cuộc điều tra của báo Thời thế. Trong lúc đợi đến cái ngày mà tôi mong là gần tới đó, tôi hãy xin phép ông đi xem qua lầu thí bác-sĩ Đoàn.

Lê Phong nói rồi quay đi, nhanh nhẹn vui vẻ như đứa trẻ con, nhưng bỗng người Pháp gọi dật lại :

— Ông Lê Phong!

— Tôi đây.

Phong vừa quay trở lại vừa nghĩ thầm : «Lòng tự phụ của nhà nghề đấy! Ông này hẳn muốn chiếm công một mình, thế nào cũng cần trả ta».

Quả nhiên, người Pháp nói :

— Ông Lê Phong, bây giờ là lúc theo lời ông tôi biết đó là việc ám sát, thì tôi không thể cho phép ông tự-liện xem tử thi được. Tôi rất lấy làm tiếc, nhưng luật phải thế.

— Vâng, tôi hiểu rồi.

người thiếu niên bác-sĩ bằng những nhồi dè dặt, nhưng cũng đủ làm cho ông bạn ở đầu bên kia giây nói phải ngạc nhiên. Ông có ý cho ông bạn biết rằng cái chết đó nhiên là một ám sát, một ám sát mà không ai ngờ đến, trừ có ông, ông sẽ khám phá ra được.

Lúc ra, ông F. Letout nhìn qua xuống phòng ký túc. Ở đó, người ta đang ồn ào, bàn tán về cái chết lật lùng của bác-sĩ Đoàn. Ông ta không chú ý lâu, rẽ sang tay phải, qua sân quần của trường cao-dâng và đến phòng thuốc là chỗ để sác người thiếu-niên bác-sĩ. Trước khi bước vào, ông mới những người tấp nập đi dì lại trước cửa xuống cỏ sân đợi, rồi gọi hai người gác ngoài đó dặn cẩn không ai được vào trong này.

Rồi trịnh trọng, dạo mạo, ông mở cửa bước đến bên giường người chết, gật đầu chào mấy người sinh viên mặc áo khán hộ đứng cạnh đấy, rồi lật tấm khăn xem lại tử thi.

Một sinh viên tể phép đến gần, trô vào mặt và tay bác-sĩ Đoàn mà nói :

— Xin ông chánh sở liêm phóng chú ý đến những chỗ tim tím ở dưới lán da xanh nayt này. Từng đám tròn to như đồng hào, thoạt trông thì không ai ngờ gì, nhưng xem kỹ thì đó là những triệu chứng của sự trùng độc. Người chết tất uống một thứ thuốc độc mạnh, giết người một cách nhanh chóng ghê gớm. Thứ thuốc độc ngấm nhanh vào máu, nên người chết chưa chắc đã phải chịu đau lâu. Nhưng bác-sĩ Đoàn — xin ông để ý đến điều này — có uống gì trong hơn một giờ lúc ngồi dự lễ phát bàng dâu? Thế mà cái thứ thuốc độc kia lại nhanh chóng ngấm nhanh như «nọc rắn rất độc». Vậy tất nhiên thuốc độc ấy phải vào máu của Đoàn

bởi chỗ khác trong thân thể. Tất nhiên phải vào bối, thí dụ... chỗ này...

Ngoài sinh viên mặc y phục khán hộ sẽ lật tấm khăn phủ phía dưới lên và trả một điểm nhỏ ở dưới bên trái bác-sĩ Đoàn, màu bầm dỗ như nốt muỗi dốt, chung quanh cũng có những đám tròn tím như ở trên tay và trên mặt, nhưng mau hơn và nhỏ hơn nhiều.

— Cái điểm nhỏ này, thưa ông, nếu nhìn rất cẩn thận sẽ biết rằng đó là một thù thương tích nguy hiểm vô cùng, chứ không phải là một nốt muỗi dốt như người ta tưởng. Do chỗ đó mà thuốc độc ghê gớm ngấm vào được và giết chết Đoàn... Mà, theo luận ý và sự kinh nghiệm của tôi thì, thưa ông Letout...

Nhưng không để người sinh viên nói hết, ông chánh liêm phóng sững tiếng hỏi :

— Tôi đã bảo ông không được phép vào khám... Ông lợi dụng lúc tôi không có đây...

— Để tiện vào? Không. Thực ra thì không ai cho tôi vào đây, người ta nhất định gác lối cửa vào. Mà tôi thì thế nào tôi cũng phải vào, vì việc điều tra của tôi bắt phải thế. Cho nên tôi mới phải dùng cái mưu nhỏ này. Mượn được cái áo «blouse» của một người bạn thân từ là mượn được cái phép vượt qua các điều nghiêm cấm... Ông F. Letout cười :

— Ông Lê Phong, ông thực là người tình quái!

Lê Phong (vì người đó chính là anh ta) se sể ngả đầu :

— Vâng là người muốn giúp ông hết lòng, vì nếu không nhờ thế lực và trí minh mẫn của ông thì một mình tôi...

Bỗng anh ngừng lại, nhìn trán trán ra phía cửa, mặt biến hẳn sắc.

— Ông Lê Phong, ông làm sao vậy?

Phong không đáp. Anh nhảy số ra cánh cửa chốt mỗ, nhưng chốt khép ngay lại. Anh thoáng thấy một người chực lén vào trong nhà thuốc. Người ấy là cô thiếu nữ di kỳ.

(còn nữa)

Thê Lu

Vì Mai Hương và Lê
Phong cần phải đăng
dài, nên Đồng Bóng
tạm nghỉ một kỳ.

PHÒNG KHÁM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG

DR HOANG-CO-BINH

DE LA FACULTÉ DE MÉDECINE DE PARIS

STOMATOLOGISTE

de l'Ecole Française de Stomatologie

Chữa răng, Nhổ răng. Làm răng Nắn đều lại hàm răng. Giải thoát về những bệnh ở mõm. Chiếu Rayons X và chữa răng bằng điện.

Giờ khám bệnh

sáng: 9h. đến 12h. chiều: 3h. đến 7h.
chủ nhật: 9h. đến 12h.

Crédit Foncier (từng gác thứ nhất)
91, Bd Francis Garnier Hanoi, tél. 390



ELIZABETH ARDEN

se fait un plaisir d'annoncer
qu'une de ses assistantes sera

de passage à Hanoi et se
tiendra à la disposition
du Public à partir du 27
courant chez FRÉDÉRIC
37 rue Paul Bert Hanoi

pour vous donner tous conseils
sur le traitement du visage.

MỘT NỮ CHUYÊN-MÔN
VỀ KHOA SỬA-TRỊ SẮC
DẸP Ở MỸ-NHÂN VIỆN

ELIZABETH ARDEN — 2 —
Rue de la Parc Paris

ghé qua Đông-Dương sẽ lưu tại
Hanoi ít bữa và bắt đầu tiếp các bà
cô ở Bắc-Hà từ 27 November
tại tiệm may : **FRÉDÉRIC**
37, RUE PAUL BERT — HANOI

Sửa-trị sắc đẹp là một vấn-dề cần-
thiết cho các bạn phu-nữ tân-tiến.
Theo phương-pháp của *mỹ-nhân vien*

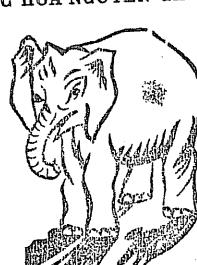
Elizabeth Arden

các bạn có thể chắc-chắn được
rằng : già sẽ trẻ lại mặt có chân
hương trưng-cá, nét rãnh sẽ trở
nên tươi-tắn, mịn-màng, mà
không tốn mấy tí tiền, vì sẽ chỉ
tính theo giá bên Pháp.

Nhà nữ chuyên-môn tiếp khách rất
ân-cần và chỉ dẫn rất tường-tận
mọi điều đẽ sau này các bạn có
thể tự sửa-trị lấy sắc đẹp của mình.
Muốn tránh những sự chờ-đợi
phiền-phúc, các bà các cô nên đến
ghi tên trước, vì như thế bao giờ
cũng được tiếp trước.

CÁC QUÍ-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT

hiệu Con Voi



1 lô, 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 16\$00

1 lô, 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 25.00

1 lô, 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 60.00

1/2 kilo.... 8.30, 1 kilo..... 16.00

PHUOC-LO'I

I, PAUL DOUMER, HAIPHONG

BÁN BUÔN VÀ BÁN LÉ

MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon — Đông-
Đức 64 Rue des Cantonais, Hanoi — Thiên-Thành Phố Khách,
Nam Định — Phúc-Thịnh, phố Gia-Long, Huế — Quận-hưng-
Long à Vinh — Quận-hưng-Long Marché Tourane, — Tch-
Long, 43 Rue Paniers à Hanoi.

THẬP-LẠP KIM-ĐAN

TRỊ ĐAU DẠ-DÀY — PHÒNG TÍCH

Ăn không tiêu, Dày da bụng, Dày hơi, Hay ợ, Ợ chua, Sỏi bụng,

Đau bụng, Đau lưng, Tắc ngực... — nhẹ 2, 3 ve — nặng 4, 5 ve

LÀ KHỎI HẦM — Mỗi ve to 0\$35

BẢO HÒA DUỐC PHÒNG

32, RUE DU PONT EN BOIS (phố cầu gỗ) HANOI

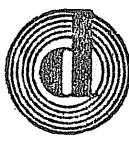
Đại lý: Haiphong Mai-Linh 60 - 62 Paul Doumer — Vinh Sinh-Huy 59 Maréchal Foch — Hué Kim-Sanh

dược-cue, My-loi, Cau Hai, gare (Hué) — Hadong Minh-Hưng 64 R. Nguyễn-Hữu-Độ.

TIÊU SƠN TRÁNG SĨ

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Tiếp theo)



AM bầm tướng công, bầm tảng giới tửu đã quen...

— Giới tửu thì thật đáng tiếc, nhất là đối với cái tài ngâm vịnh của sư ông.

Phạm Thái nhún nhường :

— Bầm tướng công, bầm tảng chỉ học có kinh phật.

— Dù thế nào mặc lòng, sư ông cũng chẳng nên bỏ đổi bữa tiệc tiền hành của tôi. Nhân hôm nọ sư ông ngỏ lời muốn trở về Kinh-bắc, nên hôm nay lão gia mới có chén rượu nhẹ để trước là cảm tạ sư ông đã hộ tống linh cữu con trai lão gia và cúng con dâu lão gia thoát chết, sau là để tiễn biệt một người bạn niên thiếu.

Phạm Thái kính cần :

— Bầm tướng công, chúng tôi đều dám.

Kiến xuyên hầu bỗng cười phá lên hỏi :

— Sư ông hẳn thuộc sự tích Phật tổ ?

Phạm Thái giật mình vì tướng Kiến xuyên hầu đoán biết cái lục lưỡng phật học của mình. Nhưng Kiến xuyên hầu nói tiếp luôn :

— Hắn sư ông đã đọc truyện người tiêu phu bắn được một con lợn rừng, nhân có Phật tổ qua đường liền rước ngài về nhà khoản đãi. Ngài tuy đau yếu phải kiêng thịt, — vì nếu không kiêng thì sẽ nguy đến tính mệnh, — nhưng ngài không nỡ làm đổi bữa tiệc của người tiêu phu, bèn nhận lời đến dự. Cũng vì bữa tiệc lợn rừng ấy mà Phật tổ tịch Nát bàn. Vậy sao bữa tiệc của lão gia thất sư ông lại được, phải không sư ông ? Dù sư ông ăn mặn mà chịu thiệt không được lên Nát bàn đì nữa, thiết tưởng sư ông cũng chẳng nên từ chối.

Phạm Thái mỉm cười xin nhận lời. Rồi chủ khách vào tiệc.

Lúc mới uống dăm chén rượu, Phạm Thái còn giữ được tự nhiên, truyện trò ôn tồn vui vẻ. Nhưng khi đã quá số vài chục chén rồi, thì chàng quên hẳn rằng mình đương ngồi đối diện với một lão quan. Thấy chàng li bi chẳng nói chẳng rằng mà nốc rượu như nốc nước vối, Kiến xuyên hầu nói điều :

— Trông sư ông như ông Di lặc.

Bỗng Di lặc đê ý đến cái rèm che cửa buồng gian hèn, và nghĩ thầm : « Không gió mà cánh rèm động dậy, thì hẳn có người đứng trong ghé mắt nhòm ra. Người ấy là ai ? Hà tất ta còn phải hỏi ».

Vì thế Di lặc tinh hồn : men rượu

chỉ đủ làm cho chàng hết « lì » (cái đức tính của chàng khi quá chén), và trở nên một người nói truyện rất có duyên.

Thấy nhà sư đang trí, luôn luôn đưa mắt về phía cửa buồng bên, Kiến xuyên hầu hỏi :

— Sư ông nhìn gì vậy ?

Phạm Thái luống cuống. May sao ở ngay vách bức bàng gần đó có treo một tờ tranh lớn vẽ người tố nữ. Chàng liền vin ngay vào đó để chừa thận :

— Dám bầm tướng công, xin tướng công tha lỗi, bầm tảng mải ngắm bức tranh : tinh thần nét bút, càng

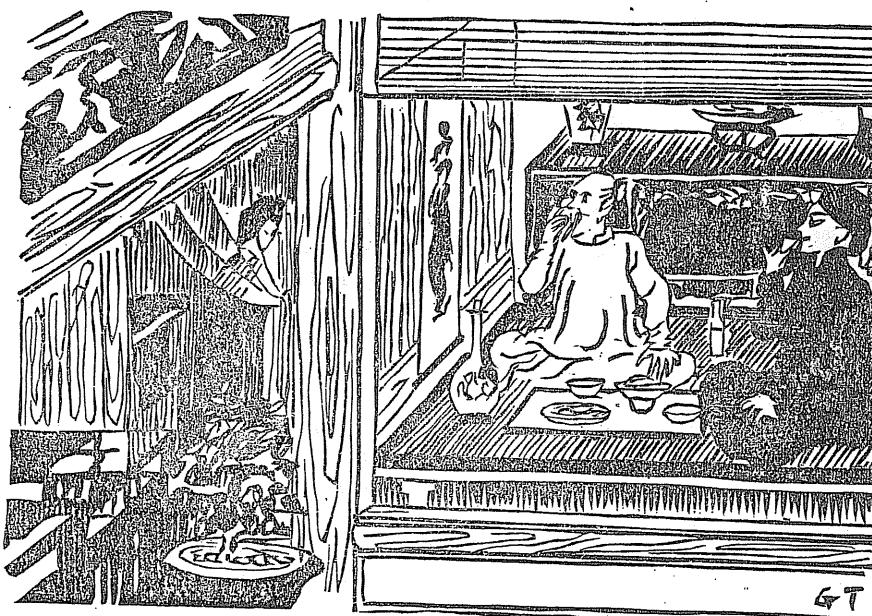
vâng lời, có kém chỗ nào, xin tướng công phủ chính cho. Vả bức tranh còn thừa nhiều khoảng trắng quá. Bài thơ của bầm tảng có dở đi nữa cũng được cái công dụng giúp cho bức tranh đỡ trống trải.

— Thi-sĩ nhún nhường quá.

Hầu liền gọi người nhà lấy bút mực.

Phạm Thái ngồi nghĩ một lát rồi quả quyết đứng lên cầm bút viết một hơi xong tấm câu thơ chữ Hán sau này :

*Thanh xuân loba liêu lanh tiêu phòng
Cầm trực định châm ngại diêm trang
Thanh rạng đỡ liên phi phát lục,*



nhin càng tươi. Dám bầm tướng công ai là tác giả bức danh họa này ?

Trương công cười :

— Sư ông quá khen. Tôi coi nét vẽ còn non nót lắm, mà còn non nót cũng phải, vì họa sĩ chỉ là một người con gái mới mười sáu tuổi.

Phạm Thái kinh ngạc, hỏi lại :

— Bầm tướng công, vậy ra...

Thấy chàng ngập ngừng, Kiến xuyên hầu đỡ lời :

— Phải, tranh ấy chính tay tiện nữ Quỳnh Như phác họa.

Phạm Thái khen, có lẽ cốt đề Quỳnh Như đứng sau bức rèm nghe rõ :

— Đại tài kỳ ư !

Trương công lại cười :

— Sư ông quá tán tụng. Nhưng lão gia nghe đồn sư ông có tài thát bộ thành thi, vậy sư ông thử đề một bài thơ Đường luật vịnh người mỹ nữ trong tranh xem nào.

Phạm Thái chắp tay lễ phép :

— Bầm, bầm tảng dâu dàu dàu múa dù qua mắt thợ. Nhưng tướng công đã truyền, bầm tảng cũng xin đánh bạo

Đam hi lợn cúc thát sơ hoàng.

Tinh si dị tố liêm biến nguyệt,

Móng xác tăng liêu tru ứng đinh sương.

Tranh khúc cưỡng khiêu sâu mỗi bận,

Oanh ca nhật vĩnh các tiêu hương (1).

Đề xong thơ, Phạm Thái lại ngồi vào tiệc rượu ngâm lại một lượt rồi hỏi Kiến xuyên hầu :

— Bầm tướng công, bầm tảng chử nghĩa còn kém...

Nhưng Kiến xuyên hầu ngắt lời :

— Thiên tài ! thiên tài ! Thực là Lý Bạch tái thế !

Hầu lại gần bức tranh dương mục kinh đọc đi đọc lại mãi. Bỗng hầu kêu :

— Trời ơi ! đê thường sư ông... phải rồi... giỏi thực, giỏi thực ! đại tài, đại tài !

Rồi hầu đọc đảo ngược bài thơ chử thành một bài thơ nôm lời văn vẫn chải chuốt mà tự nhiên :

Hương tiêu gác vàng nhặt ca oanh, Bàn môi sâu khêu gượng khúc tranh. Sương đỉnh trường deo từng giục mộng Nguyệt bên rèm tỏ đê si tình.

Vàng thưa thót, cúc tan hơi đậm,

Lục phất phơ, sen đọ rạng thanh.

Trang diêm ngại châm dừng trục gầm, Phòng tiều lạnh lẽo khóa xuân xanh(1).

Hầu quay vào tiệc rót chén rượu đầy, mời Phạm Thái mà rắng :

— Xin tặng thi hào một chén rượu.

Phạm Thái gio hai tay kính cẩn đỡ lấy, vái đáp :

— Tướng công ban thưởng, bầm tảng xin bái lịnh và xin chúc tướng công thiên tuế.

— Nhưng này tôi hỏi : sao sư ông không dề ba chữ « hồi văn cách » để người đọc hiểu ngay.

Phạm Thái khiêm nhượng :

— Dám bầm tướng công, có nhẽ ngẫu nhiên mà được thế. Nhưng bầm tảng cũng xin vâng theo tôn ý.

Chàng đứng dậy cầm bút dè vào bên bài thơ ba chữ « hồi văn cách » thực nhỏ.

Kiến xuyên hầu bảo chàng đọc lại một lượt. Chàng vang lời cắt giọng sang sáng bình văn. Đến câu « Nguyệt bên rèm tỏ đê si tình », thì không biết ngẫu nhiên hữu định ý, chàng dám dám nhìn tới cái rèm rung động che cửa buồng bên.

Phạm Thái bình xong, Kiến-xuyên-hầu lại rót một chén rượu đầy nữa !

— Đây là mừng riêng nhà bình văn tốt giọng.

Thực ra Phạm Thái đã cố sửa sang cho giọng mình lên bỗng xuống trầm, có nhịp nhàng tình tứ. Không một lần nào sư ông đọc kệ hay bằng thế.

Phạm Thái vội đỡ chén nói :

— Chết, tướng công quá yêu làm bầm tảng tự thiện, vì tài mọn của bầm tảng không được súng đáng với tấm lòng lâia tài của tướng công.

Kiến xuyên hầu cười phá lén :

— Hay ! sư ông không nhắc đến chữ lân tài, thì suýt nữa lão gia quên băng rắng sư ông là một bậc đại tài.

Phạm Thái cho câu nói có vẻ chế riệu, lặng thinh cúi mặt, nhưng Trương Công nói tiếp ngay :

— Phải, tôi hỏi, sao thiền sư không ra tiến thân để trị dân giúp nước ?

(còn nữa)

Khai Hung

1. Phồ Chiêu thiền sư-thi văn tập—Số Cuồng văn khố.

CẢI CHÍNH.— F.S.T.S. số trước trong bài thơ đề nghĩa lư, câu thứ 6 : tiếng chuông chùa xin đọc là tiếng thiền chung. Chừng ông sửa bài ghét chữ hán nên đã chữa ra nôm na cho dễ hiểu.

THUT RÚ'A GIÚP!!!

Các bạn tới nhà mua thuốc Lậu, Giang-Mai — Biểu thêm thuốc thut các bạn ở xa. — Tính giá đặc biệt với anh em lao động.

Lậu. — mồi mắm : buốt tức ra nhiều máu dùng — kinh niêm : mủ, có khi lẩn cả tiêu tiện thông thuốc số 3 — chưa rút nọc : có vẫn, ít mủ hoặc sảng ra một vài nhọt dùng thuốc số 7. — rát gá hoặc buôn ngứa trong ống tiêu, dùng thuốc tuyệt nọc lậu số 9 thuốc lậu đều giá

0\$60 một hộp. — Khi khởi lậu mà nước tiểu khi trong khi đục hoặc đau lưng mỏi xương, hoặc gi-tinh mộng-tinh thì dùng.

« Kiên-tinh-tư-thận hoản » mỗi hộp uống 5 ngày giá 1\$50.

Giang-Mai : Lên mụn ở quy đầu, phát hạch (soái) hoặc lỗ toét khắp mình mọc mào-gá, hoa-khé rát gân rát thịt

đau xương rùng tóc, rúc đầu, lung lay rẳng hay thổi mồm, cù-dinh, thiên-pháo dùng thuốc số 21 đều khởi chắc chắn giá 1\$00.

Dàn-bà lậu : 7 phần 10 bệnh chỉ ở đường âm-hô (voie vaginale) còn 3/10 bệnh phát cả ở âm-hô (vagina) và ống tiểu (uréthre). Bệnh ở ống tiểu thi cũng buốt tức như dàn-ông. Nhưng nếu chỉ phát ở đường âm-hô (voie vaginale) thi khác, nghĩa là không

buốt tức, tiêu tiện như thường, vẫn êm ái mà ra nhiều mủ giống như người có nhiều khí hư, thỉnh thoảng mấy thấy hơi tức và nóng ở cửa minh. Đề quá trũng ăn vào tử cung, buồng trứng thi nguy hiểm. Phải dùng thuốc số 4 mỗi hộp uống 3 ngày giá 1\$20 và Cao hút độc trừ khí hư số 17 mỗi hộp dùng 2 ngày giá 1\$00.

THANH - HÀ DƯỢC - PHÒNG 55 Route de Hué (phố Chợ Hôm) Hanoi... là nhà thuốc chuyên trị bệnh tinh, — Nhận chữa khoán — Có phòng thut rửa. Có danh-y coi mạch cho đơn bốc thuốc và chế các thứ cao, dan, hoan, tán chữa các bệnh người lớn trẻ con. — Đại-lý : Sinh-Huy Dược-diếm 59 Rue de la gare Vinh

TRONG MAI

Truyện dài của KHAI-HUNG

(Còn nữa)

CẤP mắt Voi không rời nỗi chán trôi, có dáng ngại ngùng áy náy.

— Đi tắm thời chứ !

Câu hỏi của Lưu làm cho Voi giật mình quay lại :

— Vàng, mời ông xuống mảng.

Rồi Voi loay hoay dựng buồm. Lưu định chỉ tắm ở gần bờ mà thôi, nhưng vì nhớ buổi sáng Voi khoe Hiền thường đứng mảng ra khơi, nên chàng không muốn để anh đánh cá cho rắng minh nhát gan hơn một cô thiếu nữ, và sợ sóng bể không dám ra xa. Bởi vậy, chàng để tùy ý anh dân chài, muốn đưa mình đến đâu mặc ý.

Mảng chạy rất mau, chỉ trong khoảnh khắc đã cách bờ một quãng xa. Hai người ngồi trên mảng yên lặng, thỉnh thoảng đưa mắt nhìn nhau. Thấy Voi trở nên lạnh lùng, dữ tợn khác thường, Lưu hơi lo lắng vẫn vơ. Bỗng Voi hỏi :

— Thưa thầy, chắc hẳn thầy cũng sắp về Hanoi ?

Lưu trả trả ngãm nghĩ tìm câu trả lời :

— Phải, có lẽ tôi sắp về... Gần hết mùa tắm biển rồi còn gì.

Voi trông càng dữ tợn, nhất là Voi lại đứng xứng ở bèn cánh buồm nâu, để tóc rối tung bay lòa xòe xuống ráu, xuống tai.

— Anh Voi ?

Voi nháu một nụ cười ghê sợ :

— Thầy bảo gì ?

— Sao đi xa thế ?

Nụ cười bí mật vẫn không rời cặp môi khô của anh đánh cá. Hai hàm răng trắng và khít luôn luôn hé ra.

— Thầy muốn dừng lại đây ?

— Phải, dừng lại đây.

Voi cười hé lè, khiến Lưu sợ dựng tóc gáy, vì chàng ngầm anh đánh cá, thấy vẻ mặt anh ta dỗi hờn, không ngày thơ hiền lành như mọi khi nữa.

Thực vậy, một ý tưởng góm-ghiếc đang lởn vởn trong óc anh dân chài : anh muốn để mặc cái mảng đưa hai người đi biệt tắm, biệt tích.

Cặp mắt Voi, gấp cặp mắt Lưu bỗng sinh ra luồng cuồng. Voi cố quay nhìn đi nơi khác, nhưng không sao được, hình như có một sức thiêng liêng huyền ảo gì ngăn cấm, và rỉ tai bảo chàng không được tưởng đến những điều bậy bạ.

Lặng lẽ, Voi hạ buồm xuống, rồi thả neo cho mảng đứng lại. Lưu mỉm cười kia ư ?

nghĩ thầm : « Rõ minh ngờ oan cho hắn ! Phải, người nhà quê chất phác khi nào lại có được những tinh tinh phúc tạp như mình ngờ vực ».

— Thưa thầy tắm ở đây ?

Sự sung-sướng vừa thoát được một tai nạn tưởng tượng làm cho Lưu trở nên một người có bụng tốt. Chàng bảo Voi :

— Anh cùng tắm với tôi đi.

Voi mỉm cười :

— Tôi không dám, mời thầy tắm.

Lưu nhảy xuống nước bơi lội một quãng ngắn ngắn, rồi lại quay về mảng. Thấy chàng thỏ hồn-hồn, Voi nói :

— Cô Hiền bơi xa hơn thầy nhiều, mà ít khi mệt như thầy.

Lấy làm thận với anh đánh cá, Lưu chống chế :

— Vì tôi vừa ốm khỏi. Chứ mọi lần tôi bơi khỏe hơn. Nhưng cô Hiền bơi giỏi lắm sao ?

— Vàng, giỏi lắm, mà cô ấy biết bơi nhiều lối. Có cái lối bơi vòng cánh tay qua đầu, tôi học mãi mới được.

Lưu trân trân nhìn Voi :

— Cô Hiền dạy anh tập bơi ?

Voi cười tự phụ :

— Con nhà chài lướt, thầy tính còn phải nhờ ai dạy bơi nữa. Nhưng cái

Chàng bỗng cảm thấy hết những cái lỗ lồng của cô thiếu nữ tàn thời, mà chàng cô không yêu nữa...

Voi đã nhanh nhẹn trèo lên mảng, vừa mặc quần áo vừa hỏi Lưu :

— Thưa thầy, thầy coi có mau không ?

— Mau lắm ! Nhưng giá anh vẫn « may ô » vào thì dễ coi hơn.

— Thưa thầy, « may-dô » có phải là quần áo tắm thầy đương vận đó không ?

— Phải đấy.

Bữa nay cô Hiền đưa cho tôi mượn một bộ, nhưng chật quá không sao mặc vừa.

Lưu tức uất người, muốn tát cho anh đánh cá mấy cái, nhưng cố gượng cười, bảo chàng :

— Tôi chưa thấy ai lỗ lồng và liều lĩnh như cô Hiền :

— Thưa thầy, tôi chỉ thấy cô Hiền tử tế mà thôi.

Câu nói như thùng dầu đồ vào đồng cùi đương ngùn ngút cháy. Lưu cao có nói một mình !

— Sao mà phóng đãng, kiêu sa, dâm dật, vô lý lả lung đến thế !

Voi ngây người nhìn Lưu vì không rõ Lưu nói những gì. Nhưng chàng cũng đoán biết rằng Lưu tức giận lắm. Tức giận vì điều gì ? Vì cô Hiền về

buồm cho mảng chạy vào bờ để mặc Lưu chết đuối. Nhưng chàng lại lo sợ nghĩ thầm : « Thấy ta về một mình thì họ bỏ tù, thì họ chặt đầu ta còn gì. Như thế ta cũng chẳng sao thấy được mặt cô Hiền nữa.

Hình ảnh cô thiếu-nữ với bộ áo tắm đỏ tươi, Voi thấy hiện ra trong đám mây hồng. Chàng nhớ một lần Lưu có khoe với chàng rằng sắp xin cưới cô Hiền làm vợ.

Voi cả quyết tháo con dao nhọn vẫn buộc vào cái nạng gác buồm, để có khi bắt thần phải dùng đến. Chàng toan chặt đứt các mối lạt cho những cây hương trôi phảng mỗi cây đi một nơi. « Rồi ta bơi vào bờ. Từ đây vào bờ, chỉ nhá nhem tối là ta đến nơi. Thế là thấy Lưu chết đuối, mà ta không bị tội. Tôi sẽ nói dối rằng mảng nát quá, nút lạt đã mục quá, mà thấy Lưu cứ bắt dương buồm ra khơi, nên gặp cơn sóng lớn, mảng bị đánh tan. Còn ai ngờ mình giết thầy Lưu nữa, mà sợ ! »

Voi ngược mắt nhìn lại đám mây hồng giống hình dáng cô Hiền, như để hỏi thăm ý kiến. Nhưng chàng kinh ngạc. Mẫu đỗ đã biến thành mẫu tim nâu, mẫu đồng sẫm, mẫu thân thể bọn dân chài. Mà cái hình ảnh cô Hiền đã đổi ra hình ảnh một người dân nghè, to lớn, vạm vỡ, phảng phát giống cha Voi khi xưa.

Tự nhiên, Voi nhớ đến cha, đến cái chết đáng thương của cha ở giữa bể khơi : thi thể cha có lẽ đã táng trong bụng cá nhám. Rồi trong một giây vui hiện ra biết bao cảnh thương xót, đau đớn : mẹ Voi than khóc, anh em Vợ, bơ vơ.

Voi vứt mạnh con dao xuống nóc úp hai bàn tay vào mặt ngồi khóc.

Lúc đó, Lưu đã bơi vào tới mảng. Thấy Voi khóc nức nở, chàng thương hại hỏi :

— Anh làm sao thế ?

Voi vẫn như không nghe thấy gì, Lưu vỗ vai chàng hỏi lại :

— Anh đau phải không ?

Voi giật mình, lau nước mắt, đáp :

— Không.

— Nhưng anh làm sao thế ?

Voi luống cuống tìm câu trả lời :

— Không... Tôi thương cha tôi...

— Ông cụ làm sao, ốm nặng à ?

— Cha tôi mất đã hơn mười năm nay.

Rồi Voi bình tĩnh kể câu truyện cha chết mà đã hai, ba lần chàng thuật cho Hiền nghe...

(Xem trang sau)

Có một không hai

Rừng nhung là tên riêng mà các quý bà quý cô đã tặng cho Tiệm chính Bombay, 89 hàng Khay Hanoi, trồng cũng không phải là quá vây. Hiện đã về rất nhiều; Nhưng Kim cương, nhưng the đủ các màu, nhưng the toàn to, infroissable, bordeaux đủ các màu, thâm nhạt, nhưng Peluche may manteaux và capes, Laine chiné, Laine Longeo và đủ các hàng Gấm, Satin, Đoạn và nhiều hàng lụa nữa.

HOTEL & CAFÉ DE LA PAIX

HOÀN TOÀN CHỈNH-ĐỐN-LẠI

THAY CHỦ MỚI

Từ nay tiệm cơm tây DE LA PAIX là nơi hẹn hò của các bực phong-lưu Việt-nam, vì ở đây cách tiếp đãi bao giờ cũng chu đáo và lịch-sự — Bếp khéo và rượu ngon — Cơm sang giá từ 1\$20 một bữa, rượu ngoài — Có phòng ăn riêng để đặt tiệc — Các phòng rộng rãi, lịch-sự cho thuê, giá từ 1\$50.

CHỦ-NHÂN
Kiêm Quản Lý
CH. GUILLOT

CHỮA MẮT

y-si LE TOAN

CHUYÊN MÔN CHỮA MẮT

chữa đau mắt hột, mờ, cắt, cho đơn mua kính

Phòng khám bệnh: 48 Rue Richard, Hanoi - Tel. 586

Ngay lúc đó, một tràng vỗ tay dữ dội
hoan hô cái tên nhà thiều niên bác sĩ mà
ông giám đốc vừa đọc tới, rồi một câu
nghịch trang trọng xướng lên:

— Ông Trần thế Đoàn, trường Đại-học
Đông-dương xin tặng ông bằng y-khoa
bác-sĩ.

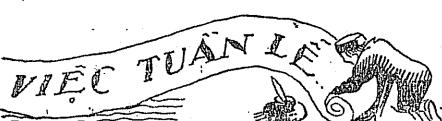
Tiếng vỗ tay lại ran lên lần nữa, nhưng
trái với điều mọi người trông đợi, Đoàn
vẫn không đứng dậy, không nhúc nhích,
ngồi tro như bức tượng.

— Chết rồi! Bị ám sát rồi!

Lê Phong nói câu đó một cách tuyệt
vọng rồi bỗng chưng chưng nhìn về một
phía. Anh vừa thoáng thấy bóng người
thiếu nữ đang tìm cách lén ra.

(Lon nữa)

Thế Lữ



Một nạn hỏa tai dữ dội.

Hanoi. — Vừa rồi ở khu nhà diêm đã
xảy ra một nạn cháy rất ghê gớm. Cả
một khu cạnh nhà diêm, có tới hơn 200 nóc
nhà bị thiêu ra tro, 360 gia đình cộng trên
1000 người hiện nay bơ vơ không có nơi
trú ngụ. Hội Tế sinh cùng các nhà từ
thiện hiếu dương lo phượng cứu giúp,
nạn dân đã nhận được nhiều ít hoặc tiền
hoặc gạo, nhưng còn rất ít đối với tai nạn
lớn ấy.

Việc rối loạn ở Ai-cập

Le Caire. — Vua Ai-cập đã đồng ý với
chánh phủ Anh, hạ dụ cho Ai-cập theo
hiến pháp năm 1923, tức là bước đường
thứ nhất vì việc độc lập sau này, theo
hiệp ước 1930. Tuy thế các sinh viên vẫn
biểu tình để đòi cho được hoàn toàn
độc lập.

Vì thế các nhà đương chức Anh bắt
chánh phủ Ai-cập phải hộ vệ cho quân
lính Anh trong khi dân chúng biểu tình.

Nhiều giáo viên sắp phải về hưu

Cuối năm nay, ở miền Bắc, một số
đồng giáo viên sẽ phải về hưu, vì theo lệ
mới các giáo-viên phải về vào ngạch hiện
dịch, hạn làm việc chỉ được có 25 năm.
22 ông giáo đã nhận được giấy báo để sửa
soạn về hưu cuối năm nay.

Việc chiến-tranh ở Đông-phi

Về việc giải-hòa cuộc xung-đột Ý-Á, hội
Q-L vừa gửi cho vua Ethiopia một bản đề
nghị Anh-Pháp dự-định nhường cho Ý
đóng bộ quận Tigré và tỉnh Adoua. Ehi-
pie có lỗi ra bể, cửa bể Assah của Ý
nhượng cho Ethiopia. Cương-giới Ery-
thrée và Lom-alie xửa đổi lại.

Những nơi Ý cai quản sẽ để cho một
công-ty có đặc quyền khai khẩn về các
mỏ và các rừng. Một phần tiền lợi sẽ về
dân bản-xú.

Vua Sélassié đã tuyên-bố không chịu
nhượng một mảnh đất nào cho Ý cả và đã
gửi thư yêu cầu hội Q-L xét lại bản đề
nghị Anh-Pháp. Song vì hết hạn nên
hội Q-L không họp nữa.



SỞ CHÍN (trong tiệm nhầy)

NGỌC — Thời! hẳn hôm nay Tuyết Lê
tiếp phải một thằng sô lát hẳn nên trông
mặt không vui vậy!

VŨ NỮ — Không! chỉ mới có anh thôi!

Muốn nuôi người có thẻ tin-cần được!

.....

Từ nay ông bà nào cần dùng
người làm như: sôp-pho, bồi, bếp,
thằng nhỏ, con sen, vú em v.v...
xin mời đến bản-sở ở 37, rue
des Pipes, Hanoi, vì bản-sở mới
được phép mở:

“Bureau de placement”
đặt dưới quyền kiểm soát của Nhà
Liêm-phong Bắc-ky.

Có như thế thì các tư-gia mới
tránh được sự mướn những kẻ bất
lương.

N. B. — Nếu các ngài đã có đầy-tor rồi mà
muốn cho cần-thận thì nên đến bản-sở lấy
căn-cước để tránh những sự bất trắc về sau
Phi-tôn tất cả có 4 hào (các tiền chụp ảnh)

Sờ tìm việc và
..... đưa người làm
37, PHỐ NHÀ HÓA — HANOI

——— TÉL. 622

JJB

biểu một quyền lịch nhưng ngài nào cắt
tờ quảng cáo này mang đến bàn-hàng

Boulevards Rollandes et Rivière - HANOI

Boulevard Paul Bert - HAIPHONG

mua các hàng kè sau đây tới một đồng bạc

| | | |
|---|------------------------|--------|
| MARYLAND EXTRA | étui blanc | 0\$ 16 |
| SUPÉRIEURES | étui bleu | 0. 14 |
| SURFINES } Paquet rouge | 0. 12 | |
| } vert | 0. 06 | |
| FANCY DRESS | | |
| tabac blond de Virginie } étui de 10 cigarettes | | 0. 10 |
| selectionné sans bout doré | | |
| VIRGINIA bout doré | boîte de 50 cigarettes | 0. 20 |
| sans bout doré | | |
| TURKISH bout doré | boîte de 50 cigarettes | 0. 80 |
| sans bout doré | | |

VIÊN-DÔNG TỒN-TÍCH HỘI

Câu Hội tư - bản **SEQUANAISE** thành Ba-lê lập nên
Công-ty vò danh hùn vốn 4.000.000 phat-lâng, một phần tư đã góp ròi
Công-ty hành - động theo chí - dù ngày 12 tháng tư năm 1916
Đảng-bà Hanoi số 419

Món tiền lру - trú (Tỉnh 440.586\$57 để Hội hoàn vốn lại
đến ngày 31 Décembre 1934 cho người đã góp).

GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
Tổng - cục ở HANOI 32, Phố Paul-Bert. — Giấy nói số 892
Sở Quản-ly ở SAIGON 68, đường Charner. — Giấy nói số 1099

Bảng xổ số hoàn tiền về tháng Novembre 1935

Mở ngày thứ sáu **29 NOVEMBRE 1935** tại sở Quản-ly ở
số 68, Đường Charner tại Saigon do ông TRAN-VAN KHA, conseiller colonial
chủ-tọa, ông SEVERIN VILLAREAL và ông HUYNH CONG-XU dự tọa

Những số trúng Danh sách các người trúng số Số tiền hoàn lại

Lần mở trước nhất: hoàn vốn bội phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 22.957 - 39.181

22.957 M. TRAN-VAN-CHE ở Gia-dinh (phiếu 200\$) 1.000\$
30.181 M. HO-VAN-VINH, giáo-học ở trường Phu-Xuân
Hué (phiếu 200\$) 1.000.

Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 342-566-448-
1.954-2.352-2.735-1.223-2.354-1.557-2.317-40-
1.831-64-2.474.

3.566 2) M. KHI-KY, 51 rue Jean Dupuis à Hanoi. 200.
4) M. LE-THI-AN ở Tân-nam 200.
25.557 M. LUU-HUU-TAN, ở Gia-dinh 200.
36.061 M. NGUYEN-TU-CHINH, 7, rue Capitaine Diu 200.

41.474 Tuyễn-quang 200.
Phiếu này chưa phát hành.

Lần mở thứ ba: khởi phải gộp

tiền tháng

Những người có tên sau này trúng số được linh
phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ nhất, có thể
bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ hai.

Cột thứ nhất Cột thứ hai

Những số đã quay ở bánh xe ra: 564-624-2.384-4.599
18-2.606-2.866-1.841-1.570-2.429-1.277-2.114-1.640-2960.

22.841 M. CHUONG-VAN-VO, rue Rap Hat ở Mongay. 200\$00 105\$60
29.429 M. DINH-VIET-TAO, ở Duc-My, Doluong, Vinh. 200.00 104.40
37.640 M. DUONG-VINH, ở Cholon. 200.00 101.20
41.960 Phiếu này chưa phát hành.

Những kỳ xổ số sau định vào ngày 30 Décembre 1935
hồi 9 giờ tại sở Tổng-cục 32, phố Paul Bert, Hanoi.

Hàng đầu tiên là số 22.957, số 30.181 là số 3.566, số 41.474 là số 25.557, số 36.061 là số 36.061.

Mười mốt vạn bạc biếu không !!!

Dịp
may
hiếm
có !!!

Nhân dịp đại kỷ niệm thập ngũ chu
niên của bản được phong và khánh
thành chung hết thảy các phân cục đã
hoàn toàn thành lập trong cõi Đông
Dương, nhà thuốc Võ-dinh, Dân
nhất định kể từ ngày 11 Novembre
đến hết ngày 31 Décembre 1935
để riêng mười vạn hộp thuốc
Cửu long hoàn giá mỗi hộp \$10
là mười mốt vạn bạc biếu không
cho hết thảy các quý khách có lòng
chiếu cố dùng thuốc của bản hiệu
trong thời kỳ ấy, bất cứ mua tại
phân cục nào, hễ mua một đồng
bạc thuốc lại được biếu một hép.



Xin các quý khách chờ bỏ lỡ dịp may này
VÔ BÌNH DÂN ĐẠI DƯỢC PHÒNG

KÍNH CÁO

-qà và thuốc-lá hié
MÉLIA
lá hiếu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua
diều công-nhận rằng
không có thứ thuốc
lá nào lại có được
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và RÈ

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



Chỉ có **0\$06** một gói Maria
Rouge và "Ba Sao" (Trois
Etoiles) mà trước kia bán những **0\$10**

Đại-lý độc quyền: RONDON ET Cie
HANOI - HAIPHONG - TOURANE - SAIGON